



TRUNG TÂM QUẢN LÝ BẢO TỒN DI TÍCH HỘI AN
Add: 10B - Trần Hưng Đạo - TP. Hội An - Tỉnh Quảng Nam
3.864625 - 862946 - 862367
Fax: 05103.861779 - Email: ttqlbtdt@dng.vnn.vn



MỤC LỤC

Một số quan niệm về tín ngưỡng trong...	3
Sự cấu thành không gian kiến trúc của...	6
Vài nét về Cồn - Bàu ở Hội An	9
Văn Thánh miếu Cẩm Phô	14
Vài nét về miếu Thần Hời - Thanh Hà	17
Thông tin về di tích mộ ông Chương Cơ	20
Phản biện với phố cổ Hội An	23

TIN TỨC - SỰ KIỆN

Lễ giỗ Tổ Hùng Vương
Hội nghị tổng kết dự án 240
Tập huấn UNESCO về quản lý di sản thế giới
Phát hiện cổ vật
Bộ trưởng ngoại giao Singapore thăm HA
Công nhận hồ sơ sinh quyển CLC
Phát hiện bia mộ thời Đại Việt
Khởi công tu bổ miếu Thần Nông
Lễ hội Quảng Nam - Hành trình di sản
Bổ sung danh mục di tích LS-VH
Thăm sát khảo cổ lăng Ông - Cẩm Thanh
Khảo sát khảo cổ chợ Hội An
Tham dự kỳ họp thường niên lần thứ 33...



TRAO ĐỔI CHUYÊN MÔN - NGHIỆP VỤ

MỘT SỐ QUAN NIỆM VỀ TÍN NGƯỠNG TRONG VIỆC XÂY DỰNG CỦA NGƯỜI HỘI AN

Tổng Quốc Hưng

Người ta thường quan niệm rằng “sống cái nhà, già cái mồ”, ý nói ngôi nhà có vai trò hết sức quan trọng đối với con người, vì ngôi nhà không chỉ đơn thuần là nơi “che mưa, tránh nắng” mà nó còn là một tài sản lớn

gắn liền với cả cuộc đời, thậm chí nó còn “chi phối” đến đời sống sinh hoạt của gia chủ và các thành viên sinh sống trong ngôi nhà đó (nếu như công trình công cộng

thì nó ảnh hưởng đến cả cộng đồng). Chính vì vậy, đối với việc xây dựng nhà cửa nói riêng, công trình công cộng nói chung, bao giờ người ta cũng rất thận trọng, cân nhắc kỹ càng trước khi tiến hành thi công, thậm chí họ còn bắt buộc phải áp dụng những “kinh nghiệm truyền đời” “những quy định bắt buộc” trong việc xây cất, đó chính



là những quan niệm về tín ngưỡng được lưu truyền từ đời này qua đời khác mà ngày hôm nay vẫn còn bảo lưu, áp dụng.

Trước khi tiến hành xây dựng nhà ở nói riêng, các công trình tập thể nói chung, người ta thường phải đi nhờ thầy xem lựa tuổi tác cho phù hợp với năm đó để chủ trì xây dựng. Theo quan niệm chung thì người đứng chủ trì phải có tuổi tốt, không có đại tang, đại hạn và năm đó không gặp *tứ kim lâu, lục hoang ốc...*⁽¹⁾ Nếu phạm phải một trong những điều trên thì phải dời thời gian xây dựng hoặc nhờ người có tuổi tốt đứng thay. Đối với các công trình tập thể như đình, miếu... của làng thì người đứng chủ trì do các vị cao niên

trong làng xem xét lựa chọn cử ra để chịu trách nhiệm lo liệu các nghi lễ liên quan. Sau khi đã chọn tuổi, người ta còn phải chọn ngày tháng tốt, hợp với tuổi gia chủ để

khởi công động thổ và thượng lương. Thông thường người ta kỵ các tháng xung tuổi, các tháng *cơ khát* vì họ cho rằng nếu xây dựng gặp các tháng này thì sẽ đói khổ, đau ốm... Ngày tốt là các ngày *hoàng đạo, tài lộc, thiên đức, nguyệt đức...* Kỵ các ngày xấu như *ngày hỏa, sát chủ, thọ tử, tam nương, đại hao, kim thần thất sát...*

Theo lời kể của nhiều vị cao niên thì trước đây, trước khi tiến hành xây dựng, người ta còn nhờ thầy chọn đất, xem đất tốt theo phong thủy địa lý thì ngôi nhà đó mới yên ổn, chủ nhà mới bình an, làm ăn phát đạt được. Hiện nay, do tình hình đất đai khan hiếm nên vấn đề đó gần như còn tồn tại rất ít mà họ thường cho rằng “*đại lý bất như đại ý*” (*ý người quyết định là quan trọng hơn*). Nhưng đối với một số quan niệm về phong thủy thì vẫn phải áp dụng như: Khi xây nhà gần ngã ba thì bao giờ họ thiết kế ngôi nhà lệch ngã ba, tránh ngã ấy đâm thẳng vào nhà, nếu nằm trong thế không tránh được thì sau khi xây dựng xong, người ta dùng bát cỏi (*còn gọi là bát quái*) hoặc tấm gương soi treo ngay giữa nhà để trấn yểm. Họ cũng rất kỵ những mảnh đất có hình dạng trước rộng sau hẹp, họ quan niệm rằng đây là đất không có hậu, nếu ở trên đất này thì làm ăn thất bại, con cháu đời sau khó khăn khổ cực, thậm chí là còn tuyệt hậu. Những hướng tốt thường được người Hội An chọn xây nhà đó là các hướng Nam, Tây Nam, Đông Nam; tránh các hướng Bắc, Đông Bắc, Tây Bắc vì các hướng này thường phải hứng chịu mưa to gió bắc từ hướng Bắc thổi vào (*nhất là vào mùa đông*), gây bất lợi cho sinh hoạt gia đình cũng như dễ bị ảnh hưởng sức khỏe từ các luồng gió bắc. Đặc biệt hướng Đông là họ rất kỵ, vì họ quan niệm rằng “*xây nhà hướng đông, cái lông không còn*”. Ngược lại các hướng Nam, Tây nam, Đông nam lại là hướng tránh được mưa to gió lớn, tránh được ánh nắng gay gắt khó chịu mà lại đón được gió nồm mát mẽ, nên người ta thường ví những ngôi nhà quay hướng Nam như

lấy được người vợ hiền hòa, đảm đang “*lấy vợ hiền hòa, làm nhà hướng Nam*”⁽²⁾ Đây cũng chính là một trong những lý do lý giải tại sao hầu hết các công trình tín ngưỡng ở Hội An thường có mặt tiền quay theo hướng Nam (*hướng sông Thu Bồn*).

Trong xây dựng, điều quan trọng nhất là lễ thượng lương còn gọi là lễ gác đòn dông. Cây đòn dông được xem là “*xương sống*” của ngôi nhà nên từ xưa đến nay người ta luôn đặc biệt xem trọng những công việc liên quan đến lễ thượng lương này. Theo kinh nghiệm chung thì người Hội An thường chọn cây tràm thị để làm đòn dông, vì loại cây này ngay thẳng, không có mắt, có sức sống bền dai, dễ sinh cành để nhánh... Riêng những cây bị dây leo quấn thì người ta tuyệt đối không dùng. Sau khi mua đòn dông về, người ta thường xem ngày phạt mộc để tiến hành bào nhẵn, làm sạch thân cây, đồng thời giữ lại vài miếng dăm bào để sau khi ngôi nhà hoàn thành thì làm lễ đưa dăm tổng mộc, còn gọi là lễ tống cỏi⁽³⁾. Chung quanh lễ thượng lương còn có nhiều vấn đề khá lý thú như tục “*nhập tài*” tức là trong ngày thượng lương thì bà con thân tộc và hàng xóm mang gạo, muối sang nhập tài để mừng gia chủ, cầu mong làm ăn phát đạt; hay tục nhóm bếp lửa đầu tiên giữa nhà để nấu nước, tục hô Phán Quan... đây là những tập tục có nguồn gốc khá lâu đời mà hiện nay vẫn còn tồn tại. Sau khi đòn dông được gác lên thì người ta thường treo thêm ba bình gạo, muối, nước ngụ ý cầu mong cuộc sống luôn đầy đủ, không thiếu thốn. Một số gia đình còn treo bát quái hoặc một quyển lịch Tàu và hai nhánh vạn

tuế để trừ tà đuổi họa, vì họ quan niệm rằng bát quái là vật “trừ tà hữu hiệu nhất”, còn trong lịch Tàu cũng in hình những lá bùa trần trạch cùng 60 lá bùa trừ hung tai từ Giáp Tý đến Quý Hợi theo lục thập hoa giáp của phương Đông. Riêng ngành vạn tuế mang ý nghĩa cầu chúc mọi việc được trường tồn dài lâu, sự nghiệp bền vững. Ngoài đòn dông các cây đòn tay trong hệ xà gồ của mái nhà cũng được sắp xếp theo nguyên tắc “sinh, lão, bệnh, tử”, tức là các cây này phải bỏ theo số lẻ để trúng vào chữ sinh, nếu không thì có thể trúng chữ lão, còn tuyệt đối phải tránh chữ bệnh và chữ tử. Các thanh rui đóng trên mái nhà cũng phải tính cho lệch tâm, tức là thanh rui giữa phải lệch tim nhà; nếu lỡ trúng tim thì phải xẻ đôi thanh rui ấy hoặc dùng dây mực vạch thanh rui ấy làm đôi để tránh những điều rủi ro cho gia chủ.

Song song với việc xây dựng, việc mở ngõ cũng vô cùng quan trọng, việc này còn gọi là khai môn. Theo quan niệm số đông thì hiện nay ở Hội An người ta thường khai môn dựa vào kích thước của thước Lỗ Ban, tức là khi mở ngõ thì dùng thước Lỗ Ban đo để lựa những cung tốt như: tấn tài, đắc khoa, tài lộc, bửu khổ, hưng vượng... và tránh các cung xấu như thoái tài, trường bệnh, thất thoát, khẩu thiệt... Đặc biệt khi mở ngõ phải chú ý đến vị trí của ngõ và công trình chính như tim ngõ phải lệch tim nhà, nếu không sẽ có ảnh hưởng không tốt đến tính mạng gia chủ, vì như vậy là phạm vào quan niệm đại kỵ có từ xa xưa đó là “căn thứ căn tài, căn trung căn mạng”. Hoặc tim cổng trùng với nóc quyết tức bờ chảy của ngôi nhà, như

vậy cũng sẽ không tốt, gia đình hay gặp bất trắc, bệnh tật mà tốt nhất là mở ngõ lệch về phía trái của ngôi nhà (tức bên phải nhìn đối diện). Hiện nay, ở vùng ven phố Hội An vẫn còn nhiều ngôi nhà tranh có mặt tiền làm theo dạng một cửa sổ giữa, hai cửa đi ở hai bên. Tức là ngay gian chính giữa người ta làm một tấm phen thấp, trên có cửa sổ, mục đích là không để người ngoài vào thẳng giữa nhà mà phải đi sang hai bên. Đối với các công trình tín ngưỡng, cổng ngõ có thể mở ở vị trí giữa nhưng trong sân phải xây bình phong hoặc hồ nước án ngữ, ngăn chặn lại.

Sau khi công trình hoàn thành, việc bố trí thờ tự cũng không kém phần quan trọng. Việc thờ tự ở đây chủ yếu là lập bàn thờ Ngũ Tự Gia Đường, bàn thờ gia tiên và thờ thần bếp (ở các công trình tín ngưỡng thì có lễ tẩy uế, an vị chủ thần). Bàn thờ Ngũ Tự luôn đặt cao hơn các bàn thờ khác một bậc, vì đây là nơi thờ 5 vị chủ thần bảo hộ của gia đình. Việc thờ thần bếp hiện nay cũng có một số quan niệm khác nhau như: Người Việt luôn phải thờ thần Táo ngay tại nơi nấu ăn hàng ngày của gia đình; ngược lại người Hoa thì cho rằng “Táo quân nhất gia chi chủ, ngũ tự chi thần”, trong Ngũ tự đã có thần bếp nên không nhất thiết phải thờ trên bếp mà chỉ cần chọn một nơi sạch sẽ, thoáng đãng như sân trời chẳng hạn để thờ Định Phước Táo Quân là được. Theo quan niệm truyền thống của người Hội An thì các hướng tốt để thờ Táo là hướng Nam, Tây Nam, Đông Nam... kỵ hướng Đông, hướng Bắc và những nơi đối diện với giếng nước, bồn nước...

Kết thúc việc xây dựng bao giờ cũng có lễ về nhà mới (đối với các công trình công cộng thì có lễ hoàn công, khánh thành). Trong lễ này người ta sắm các lễ vật cúng đất đai, ông bà và đồng thời cũng làm lễ đưa đăm tổng mộc để công trình được chính thức sử dụng.

Trên đây là một số quan niệm về tín ngưỡng trong việc xây dựng của người Hội An. Những vấn đề này đều có nguyên lý của nó và đã được đúc kết, lưu truyền hàng ngàn năm qua. Trong khi khoa học chưa thể “lý giải” được thì những quan niệm này chính là “những kinh nghiệm dân gian” thậm chí là “những tri thức dân gian” vô cùng quý giá cho vấn đề xây dựng nhà ở nói riêng, xây cất tất cả các công trình nói chung và đây cũng là một đề tài khá lý thú dành cho các nhà nghiên cứu văn hóa dân gian, nhà kiến trúc... nghiên cứu áp dụng vào thực tiễn cuộc sống hiện nay.

* Chú thích:

(1) Tứ Kim lâu là: Kim lâu thân - hại gia chủ; Kim lâu thê - hại vợ; Kim lâu tử - hại con và Kim lâu lục súc - hại vật nuôi trong nhà. Lục hoang ốc được tính như sau: nhất cát, nhì nghi, tam địa sát, tứ tấn tài, ngũ thọ tử và lục hoang ốc; nếu trúng vào nhất cát, nhì nghi và tứ tấn tài thì tốt, nhưng gặp tam địa sát, ngũ thọ tử và lục hoang ốc thì xấu.

(2) Trên thực tế, khi xây dựng người ta luôn quay nhà lệch hướng, không bao giờ quay chính các hướng Đông, Tây, Nam, Bắc.

(3) Lễ đưa đăm tổng mộc là khi cúng về nhà mới người ta làm một bè nhỏ, trong bè bỏ một ít hoa quả và mấy mảnh đăm bào của đòn dông rồi đem thả trôi sông. Họ quan niệm làm như vậy thì không bị mộc đề, các tà ma đều được đuổi ra khỏi nhà.

SỰ CẦU THÀNH KHÔNG GIAN KIẾN TRÚC CÁC TỪ ĐƯỜNG Ở HỘI AN

Nguyễn Thị Nga

Từ đường (nhà thờ tộc) là một trong những loại hình di tích kiến trúc tín ngưỡng, đơn vị cầu thành nên KPC Hội An. Nằm trong tổng thể di tích kiến trúc Hội An, Từ đường mang những yếu tố chung của “phong cách Hội An” nhưng bên cạnh đó cũng có những nét riêng biệt. Đây là một trong những thành tố góp phần tạo nên giá trị thẩm mỹ của quần thể kiến trúc phố cổ với những đặc trưng về vị trí - địa hình - khí hậu cũng như bố cục không gian và cảnh quan kiến trúc.

Hội An nằm trong khu vực khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với những điều kiện thuận lợi nhưng cũng không kém phần khắc nghiệt. Điều này đã phần nào tác động đến bộ mặt kiến trúc khu phố cổ. Thông thường với môi trường khí hậu khô nóng, kiến trúc có cấu trúc hình khối không gian kín nhưng với khí hậu nóng ẩm thì kiến trúc có cấu trúc hình khối không gian mở, tạo nên mối quan hệ chặt chẽ giữa kiến trúc với môi trường thiên nhiên xung quanh (Viện nghiên cứu kiến trúc 1997: 3-12). Do vậy mà kiến trúc từ đường cũng như các loại hình kiến trúc khác trong khu phố cổ đều hài hòa với phong cảnh, địa hình và thiên nhiên xung quanh. Hầu hết các từ đường được dựng trên nền cao với kiểu dáng nhỏ nhắn, không quá cao nhưng cũng không quá thấp, không gian được mở tối đa với sự tận dụng ánh sáng từ hệ

cửa hay bộ vại, làm cho Từ đường nhìn bên ngoài có vẻ thấp nhưng phần nội thất lại được làm rất thông thoáng theo hướng mở rộng chiều cao, bộ mái được làm kĩ càng đảm bảo có thể chống chọi với điều kiện khắc nghiệt của thiên nhiên gió, bão...



Vị trí các Từ đường hiện nay, nếu xét theo đường phố thì có thể thấy tập trung nhiều trên đường Lê Lợi, Trần Phú và Phan Châu Trinh, một số ít nằm rải rác trên đường Nguyễn Thị Minh Khai, Bạch Đằng, Nguyễn Thái Học. Tại đường Trần Phú, phần lớn các từ đường nằm ngay sau những nhà phố hoặc đi sâu vào hẻm nhỏ (*tương tự với đường Phan Châu Trinh*). Tuy nhiên nếu nhìn tổng thể trên mặt bằng phân bố thì hầu hết các từ đường đều tập trung ở khu vực phía Tây đường Lê Lợi, số còn lại nằm rải rác ở khoảng giữa đường Lê Lợi và Nguyễn Huệ - Trần Quý Cáp. Các Từ đường phần lớn được xây dựng trước khi mở đường Lê Lợi, do đó chúng không nằm ở mặt đường mà nằm trong các ngõ nhỏ của đường Lê Lợi. Có ý kiến cho rằng sự phân bố này dựa trên cơ sở quan niệm tín ngưỡng của người

Hoa, đó là người chết thường đặt về phía Tây - là hướng mặt trời lặn (*Viện nghiên cứu Văn hóa quốc tế - Đại học Nữ Chiêu Hòa 2006: 11*). Điều này chúng ta cần phải nghiên cứu thêm.

Hướng của các Từ đường chủ yếu quay về hướng Tây, Nam, Tây Nam, nhiều nhất là hướng Nam, điều này hợp với phong thủy cổ của người Việt và người Hoa mà trong tục ngữ người Việt thường có câu: “*lấy vợ hiền hòa, làm nhà hướng Nam*”. Việc xây dựng từ đường với mặt tiền quay về hướng Nam - nơi có dòng sông Hoài vừa đảm bảo sự cân bằng âm dương, vừa tạo nguồn sinh khí để muôn đời trường tồn, thịnh vượng.

Hầu hết các Từ đường đều có bố cục gồm hệ thống cổng và tường bao, khoảng sân ở phía trước (*để trồng hoặc trồng cây*) và nhà thờ chính. Một số Từ đường có thêm phần nhà ngang là nơi sinh hoạt dành cho người trông coi Từ đường. Với những Từ đường nằm trên đường Trần Phú, Nguyễn Thái Học, mặc dù nằm phía sau nhà phố nhưng phía trước mặt tiền luôn có một khoảng sân, đây là phần sân trong của những ngôi nhà phố và Từ đường khi đó nằm ở nếp nhà sau của nhà phố. Từ đường được bao bọc bởi sân vườn, đó là một kiểu thức quen thuộc của nhà ở dân gian miền Trung. Như vậy, về cơ bản, Từ đường chính là những ngôi nhà có kiểu dáng khác kiểu nhà phố. Tuy nhiên, trong khu vực khu phố cổ hiện nay có một số Từ đường được đặt ở vị trí là tầng hai của những ngôi nhà phố, với không gian chật hẹp như Từ đường tộc Thái (*90 Bạch Đằng*),

tộc Vương (*92 Bạch Đằng*), tộc Phạm (*69/1 Nguyễn Thị Minh Khai*). Đây có thể là sự thích nghi của những chi phái tộc không có đủ diện tích đất để xây dựng Từ đường.

Mái của Từ đường có độ dốc khoảng 27 - 28⁰. Độ dốc này tương đương với độ dốc mái các nhà phố hay nói cách khác giữa nhà phố và Từ đường có sự giống nhau về mặt bằng mái. Chúng cũng lợp ngói âm dương, cũng có những đường bờ hồi uốn lượn và trên mái có hiện tượng trát vữa cho ngói khỏi tuột. Tuy nhiên bờ nóc của các ngôi nhà phố thường không trang trí trong khi đó bờ nóc của một số Từ đường thì được trang trí rất đẹp.

Đa số Từ đường ở phố cổ Hội An có bố cục mặt bằng hình chữ nhị, gồm hai nếp nhà song song nối mái vào nhau (*nhà thờ tộc Trương, Trần, Phạm, Lê Doãn, Phan...*). Nhà ngoài (*nếp I*) thường gọi là nhà phụ hay tiền sảnh, thường để tiếp khách, hoặc đặt đồ tế lễ. Còn nhà trong (*nếp II*) là chính tẩm, là nơi thờ tự ông bà. Một số ít có bố cục mặt bằng hình chữ nhất, như Từ đường tộc Nguyễn (*24 Lê Lợi*), tộc Lý, tộc Lâm... Bố cục mặt bằng của Từ đường cùng với các loại hình di tích khác đan xen nhau, bám vào các trục phố chính, một số phố phụ cắt ngang góp phần tạo nên một tổng thể mặt bằng kiến trúc hài hòa (*Nguyễn Quốc Hùng, 1995: 62*).

Nền Từ đường được xử lý khá kỹ và kiên cố. Độ cao của nền phụ thuộc vào thế đất. Tường hồi dày, thường không có phần hiên độc lập mà chỉ là sự vươn ra thêm của mái, chỉ có Từ đường tộc Tăng (*16 Nguyễn Thị Minh Khai*), Lê Doãn (*44/20 Phan Châu Trinh*) là có mái hiên, tức là mái hiên

được làm giạt cấp so với mái chính. Hệ thống cửa được làm chủ yếu theo lối thượng song hạ bản (*trừ Từ đường tộc Trương Đôn Hậu là hệ cửa khung gỗ và tre đan*). Một số nhà có mặt bằng hình chữ nhất, thì phía trên cửa chính có gắn đôi mắt cửa, còn nhà có mặt bằng hình chữ nhị thì mắt cửa được gắn ở hệ cửa ngăn giữa tiền sảnh và chính tẩm.

Đối với các Từ đường có bố cục mặt bằng hình chữ nhị, khi xem xét về chức năng, nó gồm nhà chính và nhà phụ. Nhà phụ nằm ở phía trước nhà chính, tiếp giáp sân.

Như vậy, từ mặt cắt, mặt đứng, mặt bằng, bố cục tổng thể cùng với vị trí địa lý, Từ đường ở Hội An là một kiểu kiến trúc phân biệt. Tìm hiểu về những yếu tố cấu thành không gian kiến trúc Từ đường sẽ góp phần nhận diện một loại hình di tích kiến trúc tín ngưỡng đặc biệt có vai trò quan trọng không chỉ đối với các tộc họ mà còn gắn với quá trình phát triển và suy thoái của Đô thị cổ Hội An trong lịch sử.

* Tài liệu tham khảo:

1/ **Nguyễn Quốc Hùng** (1995), *Phố cổ Hội An và việc giao lưu văn hóa ở Việt Nam*, Nxb Đà Nẵng.

2/ **Trịnh Cao Tường** (1991), “*Tiếp xúc văn hóa ở Hội An nhìn từ góc độ kiến trúc*”, *Đô thị cổ Hội An*, Nxb Khoa học xã hội, tr 319 - 324.

3/ **Viện nghiên cứu kiến trúc** (1997), *Kiến trúc và khí hậu nhiệt đới Việt Nam*, Nxb Xây dựng, Hà Nội.

4/ **Viện nghiên cứu văn hóa quốc tế - Đại học Nữ Chiêu Hòa** (2006), *Kiến trúc phố cổ Hội An Việt Nam*, Nxb Thế giới, tr 1 - 83.

VÀI NÉT VỀ CỒN - BÀU Ở HỘI AN

Võ Hồng Việt

Hội An là vùng đất nằm ở cửa sông - ven biển nên địa hình địa mạo được hình thành và chịu tác động mạnh mẽ bởi hai yếu tố cơ bản là sông và biển. Sự dịch chuyển dòng chảy lẫn lưu lượng và tốc độ chảy của các con sông chính qua Hội An, đặc biệt là sông Thu Bồn và các đợt biển tiến - lùi cũng như sự tác động của gió đã tạo nên các dạng địa hình cồn, bãi, đầm, vũng, nổi, trảng, hói, bãi... ở Hội An. Trong khuôn khổ bài báo, chúng tôi xin giới thiệu hai dạng địa hình tiêu biểu: Cồn và Bãi.

© Về khái niệm:

Hình thể địa mạo tự nhiên rất đa dạng. Căn cứ vào các đặc điểm về vị trí phân bố, nguồn gốc hình thành, quy mô... mà người xưa gọi nó bằng những danh từ chung như nổi, trảng, hói, vũng, đảo, cù lao, bãi, gành, rộc (rộc), đầm... Cồn, bãi cũng là danh từ chung mang tính chất như thế. Hiện nay, có nhiều cách giải thích khác nhau về cồn, bãi tùy theo góc độ học thuật của mỗi nhà nghiên cứu. Theo Đại từ điển tiếng Việt: Cồn là dải cát nổi lên tạo thành gò, đồi ở sông, biển do tác động của gió; Bãi là chỗ sâu trũng như ao vũng, thường ở ngoài đồng. Nhà nghiên cứu Nguyễn Hữu Hiếu cho rằng: Cồn là chỗ đất bồi cao lên ở giữa sông; Bãi là chỗ trũng khá rộng, nước

mưa đọng lại, có thể ăn thông với 1 con rạch hoặc không (1). Các nhà địa lý thủy văn quan niệm: Bãi là những dải đất trũng chứa đầy nước ngọt giữa những cồn cát di động. Cách đây vài trăm năm là những vùng biển nhỏ nằm song song với đường bờ biển qua những cửa vụng nhất định(2). Nhìn chung, bãi là vùng đất trũng, cồn là chỗ đất bồi cao.

© Nguồn gốc và những đặc điểm của dạng địa hình Cồn, Bãi ở Hội An:

Dạng địa hình Bãi ở Hội An được hình thành do các đợt biển tiến - lùi trong lịch sử, phân bố chủ yếu ở khu vực phía Tây Bắc Hội An (thuộc các địa phương gồm Thanh Hà, Cẩm Hà). Trước đây, nó là những vùng biển nằm song song với đường bờ biển, được hình thành do sự hạ xuống của mực nước biển. Những vùng biển này có cửa thông với biển. Trải qua thời gian, dưới tác động của gió làm di chuyển các cồn cát ven biển lấp dần các cửa vụng tạo nên những bãi nước nằm biệt lập giữa các cồn cát. Do không bị xâm thực bởi nước biển nên độ mặn của những bãi nước này giảm dần và đến nay chúng hoàn toàn trở thành những bãi nước ngọt. Theo kết quả nghiên cứu của các nhà địa chất học, dạng địa hình bãi ở Hội An có tuổi thành tạo từ 2000 - 4000 năm. Ở Hội An hiện nay có khoảng 10 bãi nước gồm Bãi Súng, Bãi Đung, Bãi Chó, Bãi Xé/Sé, Bãi Ốc Thượng (Bãi Sen), Bãi Ốc Hạ, Bãi Tràm, Bãi Bó, Bãi Thề, Bãi Rêu nằm ở khu vực phường Thanh Hà và xã Cẩm Hà. Những bãi nước này nằm dưới chân các cồn cát, có hình dáng hẹp dài theo hướng Tây



Bắc - Đông Nam. Hiện tại, những bãi này đều không có nước vào mùa nắng trừ các bãi có diện tích tương đối lớn như Bãi Ốc Thượng, Bãi Ốc Hạ, Bãi Đung, Bãi Súng, Bãi Xé. Một số bãi thông với nhau bởi các dòng chảy không thường xuyên theo hướng Bắc Nam hoặc Tây Bắc - Đông Nam rồi theo các lạch/mương nước đổ ra sông Đế Võng hoặc sông trước Chùa Cầu. Bãi Súng nối thông với Bãi Đung. Vào mùa mưa, nước từ Bãi Súng đổ về Bãi Đung rồi theo con mương cạn ở xóm Ké chảy về hướng Nam qua con mương cạn ở giữa cồn cát Hậu Xá, sau đó xuôi theo mương làng (khe làng) ra sông Hội An. Bãi Rêu nối thông với Bãi Xé/Sé và Bãi Tràm theo hướng Tây Bắc - Đông Nam. Trước đây, nước từ Bãi Rêu chảy qua Bãi Xé xuống Bãi Tràm rồi theo con mương phía nam Trảng Rừng (khu vực từ Xí nghiệp may Hội An đến trường THCS Lương Thế Vinh) đổ ra Ao Làng trước khi theo lạch Chùa Cầu ra sông Hoài. Bãi Chó nằm ở phía nam Trảng Mạnh (Trảng Hương Định) nối thông với Bãi Rêu bởi dòng chảy cạn theo

hướng Bắc - Nam ở phía tây Trảng Mạnh, sau đó nối thông với các Bãi Ốc, Bãi Bó qua mương Ba Mồi dẫn ra sông Đế Võng thuộc khu vực thôn Bến Trề - xã Cẩm Hà. Bãi Ốc Thượng, Bãi Ốc Hạ và Bãi Bó nằm trên trục Tây Bắc - Đông Nam. Vào mùa mưa, nước từ Bãi Bó chảy ngược lên Bãi Ốc Hạ gặp nước từ Bãi Ốc Thượng đổ xuống tại mương Ba Mồi. Bãi Thề nằm phía đông Trảng Bãi Thề, không thông với các bãi khác. Nước từ Bãi Thề chảy xuống Hũm Nà (ở phía trong cồn Chong Chóng) rồi đổ vào đầm Trà Quế.

Dạng địa hình cồn ở Hội An được hình thành có nguồn gốc sông và biển nên xét về tính chất lẫn đặc điểm, ở Hội An có 2 loại cồn gồm cồn sông và cồn biển.

Cồn biển: Phân bố dọc theo bờ biển, có tuổi thành tạo giảm dần từ trong đất liền ra đến bờ biển. Cồn biển nằm tập trung các địa phương gồm Thanh Hà, Cẩm Hà, Tân An, Hội An, Cẩm An, Cửa Đại. Theo kết quả nghiên cứu, cồn biển có thành phần

thổ những chủ yếu là đất cát, những cồn cát nằm sâu trong đất liền có bề mặt tích tụ cao 5 - 7m, được hình thành cách ngày nay chừng 4000 - 6000 năm. Tiếp theo về phía Đông là những cồn cát có bề mặt tích tụ cao 2 - 4m, tuổi khoảng 2000 - 4000 năm. Những cồn cát nằm sát bờ biển có bề mặt tích tụ cao 1 - 2m, tuổi khoảng 2000 năm. Dưới chân của các cồn cát này là những bầu nước và các dòng chảy cận phân giới không gian của mỗi cồn. Những cồn cát này được vun cao dần và dịch chuyển sâu vào đất liền bởi áp lực của gió, vì vậy nó từng bước phủ lấp những bầu nước theo thời gian. Những cồn cát ven biển có trục diện hình parabol và thoải dần về phía biển.

Cồn sông: Hội An là khu vực hội tụ của 3 con sông lớn ở Quảng Nam trước khi đổ ra biển Đông qua Cửa Đại là sông Thu Bồn, sông Trường Giang và sông Đế Vĩng (*Cổ Cò/Lộ Cảnh Giang*). Hai con sông Cổ Cò và Trường Giang nằm sát biển, có hướng chủ yếu trùng với đường bờ biển. Lưu lượng nước hằng năm lần tốc độ chảy của 2 con sông này không lớn nên mức độ tác động đến địa hình của lưu vực không nhiều. Ngược lại, địa hình Hội An chịu tác động mạnh mẽ bởi hướng dòng chảy ở hạ lưu của sông Thu Bồn. Hướng dòng chảy luôn dịch chuyển đã tác động to lớn đến địa hình khu vực Hội An. Chính vì vậy, một số nhà nghiên cứu đã không quá lời khi phát biểu rằng lịch sử của Hội An chính là lịch sử của sông Thu Bồn. Các cồn sông phân bố chủ yếu ở lưu vực sông Thu Bồn thuộc phường Thanh Hà, Cẩm Phô, Cẩm Kim, Cẩm Nam, Cẩm

Châu, Cẩm Thanh,... được hình thành chủ yếu bởi sự bồi đắp của phù sa sông. Tuy nhiên, theo kết quả nghiên cứu, một số cồn sông ở Hội An được hình thành mang nguồn gốc sông lẫn biển. Các cồn sông có tuổi thành tạo khoảng 100 - 300 năm, trừ các cồn có nguồn gốc sông và biển có tuổi lớn hơn khoảng chừng 400 - 4000 năm. Các cồn sông luôn bị đục khoét, xâm thực bởi dòng chảy sông Thu Bồn. Nhiều vị trí bị phá hủy hoàn toàn để rồi sau đó thành tạo các cồn mới có tuổi trẻ hơn. Thành phần thổ những của các cồn sông có nguồn gốc sông - biển chủ yếu là đất sét phù sa, phân bố tại Thanh Hà, Cẩm Kim. Thành phần thổ những của những cồn có nguồn gốc sông chủ yếu là đất cát hoặc cát pha sét phù sa. Cồn sông có dáng hình thoi nằm dọc dòng chảy, trục diện parabol và thoải về 2 bên lẫn về phía cuối cồn. Một số cồn sông bị bao bọc bởi dòng chảy hiện tại của sông. Một số khác nằm giữa hai con hói hay đoạn sông chết do sự biến đổi của dòng chảy chính.

Từ những phân tích nêu trên, chúng ta dễ dàng nhận thấy dạng địa mạo chủ yếu của Hội An là cồn tiếp nối cồn, bao bọc cồn là dòng chảy cận không định kỳ hoặc dòng chảy hiện tại của sông.

© Những ảnh hưởng đến sắc thái văn hóa ở Hội An:

♦ Về Địa danh Cồn, Bầu:

“*Địa danh*” là cụm từ bao hàm 2 nghĩa, trước hết là chỉ danh tánh (*tên gọi*) của vùng đất, thứ hai là chỉ vùng đất nổi tiếng. Địa danh về cồn - bầu ở

đây được hiểu với ý nghĩa là tên gọi của cồn, bầu ở Hội An.

Như đã nói ở trên, cồn, bầu là dạng địa hình chiếm phần lớn diện tích đất ở Hội An. Tuy nhiên, những cồn, bầu mang những tên gọi riêng thì không nhiều. Hiện nay chúng tôi thu thập được tên của 46 cồn và 10 bầu.

Phần lớn tên gọi cồn, bầu ở Hội An liên quan đến nhiều yếu tố như tên người, tên con vật, tên cây, sự kiện lịch sử, công trình kiến trúc tín ngưỡng, vị trí, qui mô, hình dáng của cồn, nghề nghiệp, đặc điểm sinh thái,... Tên bầu liên quan chủ yếu đến tên cây cối (bầu Súng, bầu Đung, bầu Tràm, bầu Rêu...). Có thể hình dung với mô hình cấu trúc địa danh cồn, bầu như sau:

- Cồn/bầu + tên người: Cồn Ông Hoi, Cồn Mèo, Cồn Trùm Tụ, Cồn Trùm Phôi, Cồn Thạnh...

- Cồn/bầu + tên vật: Cồn Ngỗng, Bầu Ốc...

- Cồn/bầu + tên cây: Bầu Súng, Bầu Rêu, Bầu Tràm, Cồn Thông, Cồn Chong Chóng, Cồn Dâu...

- Cồn/bầu + hình dáng cồn/bầu: Cồn Gò Mỏ, Cồn Cổ Ngựa, Cồn Cổ Cò...

- Cồn/bầu + Vị trí: Cồn Trên, Cồn Dưới, Cồn Giữa...

- Cồn/bầu + tên cây/vật + vị trí: Bầu Ốc Thượng, Bầu Ốc Hạ, Bầu Rêu trên, Bầu Rêu dưới...

- Cồn/bầu + công trình kiến trúc: Cồn Miếu (*Miếu áp Bầu Súng, Miếu Bà Yàng*), Cồn Chùa...

- Cồn/bầu + tên chỉ sở hữu: Cồn Đất Bang...

- Cồn/bầu + nghề nghiệp: Cồn Chài...

Sự chuyển hóa địa danh cồn, bầu thể hiện dưới hình thức nói tắt hoặc giản lược từ, chủ yếu nằm ở các địa danh có tên người:

Cồn ông Trùm Tụ → Cồn Trùm Tụ
Cồn ông Trùm Phôi → Cồn Trùm Phôi
Cồn ông Mèo → Cồn Mèo
Cồn ông Cừu Tý → Cồn Cừu Tý

♦ Về quy hoạch không gian cư trú:

Kết quả nghiên cứu khảo cổ học ở Hội An chứng minh rằng hầu hết các khu di tích khảo cổ (*bao gồm mộ táng và cư trú*) đều nằm ở chân các cồn cát, cạnh những bầu nước hay dòng chảy cổ. Thường thì ở phía bắc bầu nước/dòng chảy cổ và phía nam cồn cát như các di tích văn hóa Sa Huỳnh tại phường Thanh Hà.

Cư dân sinh sống trên mỗi cồn đất có mối quan hệ với nhau rất chặt chẽ, hình thành một xóm/thôn. Không gian cư trú trên mỗi cồn đất trải dài theo hình thế của cồn. Do vậy, trục giao thông chính tại điểm cư trú này nằm song song với dòng chảy của sông/bầu nước. Đối với điểm cư trú trên những cồn sông thì trục giao thông chính có hướng Đông - Tây, trục giao thông phụ theo hướng Bắc - Nam dẫn ra các bên sông như ở Cẩm Kim, Cẩm Nam, Thanh Hà, Cẩm Thanh. Đối với điểm cư trú trên những cồn biển như ở Cẩm Hà, Cẩm An thì trục giao thông chính có hướng Tây Bắc - Đông Nam hoặc Bắc - Nam.

Nối kết các cồn sông là những tuyến đò ngang/dọc và cầu. Bền đò thường nằm ở vị trí vừa thuận lợi về giao thông vừa khuất gió và tránh dòng chảy mạnh.

Những cồn sông liên tục bị dòng chảy của sông Thu Bồn đào khoét nên sạt lở/bồi đắp thường xuyên (*Cẩm Kim, Cẩm Nam, Cẩm Thanh, Cẩm Châu*). Đất đầu cồn bị lở và bồi thành bãi ở cồn đối diện hoặc khu vực phía dưới cồn theo hướng dòng chảy nên trước đây, cư dân sống ở những vị trí bị sạt lở thường chuyển đến sinh sống ở vị trí mới được bồi đắp. Chính vì vậy mới có hiện tượng đất đai và cư dân thuộc đơn vị hành chính này nằm trên cồn đất của đơn vị hành chính khác. Trong lịch sử, không ít cuộc xung đột đã diễn ra giữa các nhóm cư dân thuộc các đơn vị hành chính khác nhau ở Hội An và các vùng nằm trong khu vực hạ lưu sông Thu Bồn liên quan đến việc khẳng định quyền sở hữu đất đai được bồi đắp (*Cồn Kiện*).

Do sự lở/bồi liên tục của các cồn sông dưới tác động của dòng chảy nên khi chọn nơi để xây dựng nhà ở người dân thường tránh những vị trí đầu cồn, cuối bãi. Theo họ, đầu cồn cuối bãi là nơi khó ở khó làm ăn.

♦ Về khai thác nguồn nước để sản xuất:

Trước đây, vào mùa khô, tại vùng đất bằng dưới chân các cồn cát và ven các bầu nước, người dân đào những ao nhỏ để lấy nước ngọt sản xuất nông nghiệp. Mỗi mảnh đất sản xuất của một chủ sở hữu thường có một cái ao. Vị trí đào ao nằm ở góc của khu đất. Ao không sâu lắm, chừng 1-1,5m. Người dân trồng những cây bụi, đặc

biệt là cây dừa dại quanh miệng ao để giữ đất khỏi bị sạt lở. Tại những bầu nước nằm giữa hai cồn đất như Bầu



Đưng, Bầu Xé/Sé,... người dân đắp một con đường đất nhỏ thấp vừa để đi lại vào mùa mưa (*chủ yếu dẫn từ khu dân cư ra khu đất sản xuất nông nghiệp*), vừa để giữ nước sản xuất vào mùa hạn. Những loại cây được trồng chủ yếu ở khu vực này là mè, dưa gang, khoai môn (*mùa nắng*), lúa cạn (*mùa mưa*). Trong những năm gần đây trồng phổ biến các loại hoa và quýt.

Tóm lại, cồn, bầu là hình thể địa mạo tự nhiên phổ biến ở miền Trung, đặc biệt là vùng cát duyên hải. Ở Hội An, hình thể địa mạo này chiếm diện tích lớn và có ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống, văn hóa của cư dân. Do vậy, trong tương lai cần tiếp tục nghiên cứu kĩ hơn và làm sáng tỏ những ảnh hưởng này.

* Tư liệu dẫn và tham khảo:

1. Nguyễn Hữu Hiếu (04), Tìm hiểu nguồn gốc địa danh Nam bộ qua chuyện tích và giả thuyết, NXB KHXH, tr 15.
2. Nguyễn Hữu Minh, “Báo cáo điền dã khu vực Hội An và các vùng phụ cận năm 1989”, Đề không là người ở trọ.
3. Văn hóa Sa Huỳnh ở Hội An, Kỷ yếu hội thảo khoa học về Văn hóa Sa Huỳnh ở Hội An năm 1995, Trung tâm QLBT Di tích Hội An xuất bản, 2004.

VĂN THÁNH MIẾU CẨM PHỒ

Trần Thị Lệ Xuân



Theo truyền thống về thờ tự của người Việt, “*Văn Thánh miếu*” hay còn gọi là “*Văn chỉ*” được xây dựng để thờ Văn thánh Khổng Tử và phối thờ các vị Tứ phối, Thập triết, Thất thập nhị hiền cùng các vị khoa bảng của địa phương. Đây còn là cơ sở nhằm đề cao và khuyến khích việc học hành cho con cháu trong làng xóm. Vì vậy, việc lập miếu để thờ Đức Khổng Tử, Tiên Nho và những bậc khoa cử trong làng là một hình thức khá phổ biến trong làng xã Việt Nam thời phong kiến nói chung. Riêng ở Hội An có hai làng lập miếu để thờ đó là làng Minh Hương (*có Văn chỉ Minh Hương - nay thuộc phường Minh An*) và làng Cẩm Phồ (*có Văn Thánh miếu - nay thuộc phường Cẩm Phồ*).

Văn Thánh miếu Cẩm Phồ nằm cách Khổng Tử miếu chừng 500m về hướng Tây Bắc, trước đây thuộc ấp Tu Lễ - làng Cẩm Phồ, nay là khối 3 - phường Cẩm Phồ.

Hiện tại, chưa xác định được niên đại xây dựng của di tích, chỉ biết di tích đã qua những lần tu bổ: Năm Tự Đức thứ 24 (1871); Năm Duy Tân thứ 7 (1913) (*Theo xà cò hiện còn trong di tích*). Theo ý kiến của các nhân chứng sống lân cận di tích, trong đợt tu bổ lần thứ 4 (*trước năm 1975 - không nhớ rõ thời gian*) đã thay đổi bậc cấp phía trước bằng cách xây tường cao bằng lan can hành lang ở ngoài nhìn vào như một bức bình phong, mở bậc cấp ở hai đầu bước lên di tích. Lần tu bổ gần đây nhất là vào năm 1994.

Miếu được xây dựng trên một khoảng đất rộng, xoay hướng Nam - Tây Nam (*hướng nhìn ra sông*). Lối vào di tích là cổng tam quan với hệ cửa thượng song hạ bản, 2 cánh. Tam quan có 4 trụ biểu trên trang trí búp sen, ở giữa có bức hoành đắp nổi chữ: “文聖廟” (*Văn Thánh miếu*), phía trên trang trí hồi văn. Mặt trước 4 trụ biểu đắp nổi 2 cặp câu đối Hán tự trên nền đỏ, chữ màu đen. Cặp câu đối bên ngoài với nội dung: “先禮出來求門也” (*Tiên lễ xuất lai cầu môn dã*), “後文書祠義仁賢” (*Hậu văn thư từ nghĩa nhân hiền*). Cặp câu đối bên trong ghi: “前人建造宗崇諸位文儒有功德” (*Tiền nhân kiến tạo tôn sùng chư vị văn nho hữu công đức*), “後世重修骨格知恩道義留永傳” (*Hậu thế trùng tu cốt cách tri ân đạo nghĩa lưu vĩnh truyền*).

Di tích nằm trên nền cao 1,50m (so với mặt sân), móng và bờ nền kè



đá nên từ xa nhìn vào tổng thể công trình kiến trúc rất cao ráo, bề thế. Từ cổng nhìn vào di tích có bức tường án ngữ phía trước tạo thành hai lối đi vào trong miếu, trên các bậc cấp, giữa mặt tiền thông với hai lối đi là bức tường thành, đồng thời cũng là bình phong, ở dưới được bịt kín trên có gắn song.

Hệ mái lợp ngói âm dương, với 43 vòng ngói, phía trước có gắn đĩa sứ trang trí. Bờ nóc đắp thẳng cong về hai đầu với đề tài được trang trí: “*lưỡng long triều dương*”. Bờ chẩy trang trí hình đao lá, ở giữa cách điệu hình mây cuộn.

Kiến trúc ngôi miếu được xây dựng theo kiểu 3 gian 2 chái, hai chái có tường bao quanh hai mặt. Trên tường mặt tiền hai bên chái có khuôn cửa sổ đắp nổi hình phật thủ, có gắn mảnh sành sứ trang trí.

Hệ vì kèo gian hiên cấu tạo theo kiểu “*trính chồng trụ đội*”- đây là lối kiến trúc khá đặc biệt ở Hội An, các đầu kèo trang trí hình quả bí cách điệu. Ở giữa có xà cò: Mặt dưới ghi (chữ

bạc trên nền màu xanh): “*嗣德貳拾肆年歲次辛未仲秋上浣錦鋪社鄉官鄉職仝重建*” (Tự Đức nhị thập tứ niên tuế thứ tân mùi trọng thu thượng hoàn (hoán) Cẩm Phô xã hương quan hương chức đồng trùng kiến); Mặt bên (chữ bạc trên nền màu trắng): “*維新七年癸丑秋同社改造*” (Duy Tân thất niên quý Sửu thu đồng xã cải tạo). Ba gian được đặt trên 8 cột tròn (4 cột trước $\Phi 22$ và 4 cột sau $\Phi 25$). Bốn cột trước có các bẩy hiên trang trí hình đầu rồng, trên bẩy có củng (được trang trí vân mây) đưa thẳng ra nối với các bông trính để đỡ hệ mái. Các bông trính ở đây được trang trí màu sắc rực rỡ với hình bát bửu, hoa sen.

Nền lát gạch hoa xi măng. Đá tảng hàng cột hiên trước có hai lớp, lớp trên hình quả bí, lớp dưới hình bát giác cạnh 34cm, mũi là những cánh sen. Đá tảng hàng cột bên trong hình quả bí, không trang trí.

Giữa nếp nhà tiền đình và nếp chính diện là hệ cửa gỗ “*thượng song hạ bản*” gồm 3 bộ, mỗi bộ 4 cánh. Trên có bức hoành gỗ cân: “*文聖廟*” (Văn Thánh miếu), hai bên ghi (từ phải sang trái): “*保大五年庚午孟冬*” (Bảo Đại ngũ niên canh ngọ mạnh đông), “*翰林院檢討阮祥龍拜進*” (Hàn lâm viện kiểm thảo Nguyễn Tường Long bái tiến) xung quanh trang trí hồi văn và hoa dây. Bức hoành này do Nguyễn Tường Long (Nhà văn Hoàng Đạo thuộc nhóm Tự Lực Văn Đoàn, người làng Cẩm Phô - Hội An - Quảng Nam) hiến cúng vào năm 1929 (Bảo Đại ngũ niên).

Mái trước của nếp nhà chính chạy dài phủ lên mái sau của nếp trước để thông với mái trước của nếp trước. Vì thế, công trình gồm hai nếp nhà, hai hệ vì kèo khác nhau. Hệ vì kèo của nếp nhà chính theo lối “*kế chuyển*”. Hàng cột ngang phía trước của nếp nhà chính chung với hàng cột ngang phía sau của nếp trước.

Nhà Đông và nhà Tây cũng là hai chái của toàn bộ công trình nhưng lại có hệ mái riêng theo kiểu “*trính chồng trụ đội*”. Cửa mặt tiền nhà Đông và nhà Tây được mở ở đầu hồi phía Nam - Tây Nam, kiến tạo theo lối cửa vòm, phía trên tạo một khoảng hình chữ nhật đắp nổi đề tài một bên là “*trúc - diêu*” và một bên là “*tùng - trĩ*” khá đẹp. Hai bên hông của nhà Đông và nhà Tây có mở hệ cửa gỗ “*thượng song hạ bản*” gồm 3 bộ, mỗi bộ 2 cánh, riêng bộ ở giữa 4 cánh.

Trong di tích hiện còn các hiện vật:

- 01 xà cò niên hiệu Tự Đức nhị thập tứ niên (1871)

- 01 bức hoành bằng gỗ thời Bảo Đại

- 08 bài vị bằng gỗ
- 01 bồn hương bằng gỗ
- Đồ thờ tự.

Bên trong miếu bố trí ba bàn thờ hương án được xây bằng xi măng. Bên dưới các bàn hương án là các quần bàn được vẽ trang trí nhiều đề tài. Bàn hương án ở giữa có một bài vị ghi chữ Hán: “*至聖先師孔子神位*” (Chí thánh tiên sư Khổng Tử thần vị), phía trước có bồn hương bằng gỗ: “*毓秀鐘靈*” (Dục tú chung linh).

Bàn hương án bên phải có 4 bài vị (tính từ phải sang trái): “*達聖子思子神位*” (Đạt thánh Tử Tư tử thần vị), “*繼聖顏子神位*” (Kế thánh Nhan Tử thần vị), “*亞聖孟子神位*” (Á thánh Mạnh Tử thần vị), “*尊聖曾子神位*” (Tôn thánh Tăng Tử thần vị).

Bàn hương án bên trái có 3 bài vị (tính từ phải sang trái): “*先賢儒文愛國列位*” (Tiên hiền nho văn ái quốc liệt vị), “*老聖老子神位*” (Lão thánh Lão Tử thần vị), “*先哲文人志士列位*” (Tiên triết văn nhân chí sĩ liệt vị).

Hàng năm theo lệ Xuân Thu nhị kỳ (vào ngày 16 tháng hai và tháng tám âm lịch) bà con trong làng tổ chức lễ tế, nhằm cầu mong xóm làng được nhiều người hiền đạt.

VÀI NÉT VỀ MIẾU THẦN HỒI

Trương Hoàng Vinh

◎ Về lịch sử di tích:

Di tích miếu Thần Hời tọa lạc trên khu đất ở vị trí giáp ranh giữa làng Hòa Yên và xứ đất Trắng Sỏi, ấp An Bang làng Thanh Hà. Nơi này, là vùng đất cổ có sự cư trú liên tục của nhiều lớp cư dân cổ.

Cách miếu Thần Hời khoảng 100m về phía Tây Bắc là di chỉ cư trú Trắng Sỏi. Các nhà khảo cổ học đã phát hiện dấu tích cư trú của cư dân Sa Huỳnh muộn, Chăm sớm, niên đại từ thế kỷ I - III, IV, thông qua các hiện vật gồm thô, hơi mịn, mịn, và một số hiện vật biểu hiện sự giao lưu, tiếp biến với thời Hán - Trung Quốc.

Về tên gọi miếu Thần Hời, tương truyền miếu này nằm trên nền móng của một di tích tín ngưỡng Champa - do vậy mới có tên gọi là Miếu Thần Hời, chỉ thần của người Chăm. Về sau, cư dân ấp An Bang đã dựng miếu (muộn nhất là vào đầu thế kỷ XX) để thờ tượng thần champa, trong miếu có tượng Vũ Công Tiên Thiên - Gandhara, phong cách Khương Mỹ,

niên đại: thế kỷ VIII - X (đã được đưa về trưng bày tại Nhà Trưng bày Lịch sử Văn hoá Hội An hơn 10 năm nay). Đến khoảng thời gian đầu thế kỷ XX, miếu do ông Thầy Hai và ông Nguyễn Viết Thân trông nom hương khói. Hiện nay, miếu được người dân lân cận và những người thường đến đây canh tác, chặn bờ thấp hương. Hằng năm trong các dịp tế Xuân ở đình ấp An Bang (15/tháng Giêng âm lịch),

người dân trong ấp đều sắm một mâm lễ vật, cử người đến miếu Thần Hời tế lễ.

◎ Về hiện trạng kiến trúc di tích:

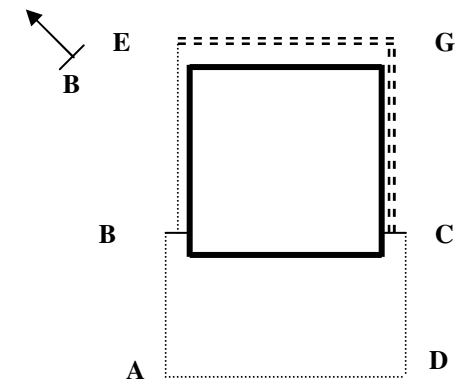
Di tích tọa lạc tại khu đất cạnh di tích khảo cổ Trắng Sỏi, cách đường Hùng Vương khoảng 150m về phía Bắc. Nơi đây thuộc khối 3, phường Thanh Hà.

Miếu Thần Hời gồm 2 miếu nhỏ nằm cách nhau 30m. Mặt tiền các miếu quay về hướng Đông Bắc. Miếu có kiểu dáng như am nhỏ, từ trên xuống gồm 2 phần: Phần trên mái kiểu cổ lâu 2 tầng, 4 mái, lợp ngói âm dương, bờ nóc và bờ hồi không có đắp con giống nhưng hình dáng mềm mại, uyển chuyển. Mái bên trong miếu làm theo hình chóp. Hệ mái, bờ hồi các miếu đã bị xuống cấp nặng. Phần dưới là am thờ nhỏ, án thờ được vẽ vôi màu

theo đồ án hoa lá đã bị ẩm mốc. Không có đắp vẽ Hán tự. Tường các miếu xây gạch, tô vôi hợp chất, đã bị tróc vữa ở nhiều chỗ.

Trong đó, miếu thờ ở phía Tây có kích thước như sau: Cao 3,06m (tính từ mặt đất hiện trạng đến đỉnh mái); ngang 1,45m; rộng 1,02m. Án thờ được vẽ vôi màu đỏ, viền xanh đã bị ẩm mốc, ngoài ra không có các đồ án trang trí, đắp vẽ khác. Bệ thờ cách mặt đất 0,60m. Mặt tiền trang thờ rộng 0,91m; cao: 1,18m. Trong án thờ có đặt một lư hương. Đặc biệt, có một đà cửa của miếu bằng sa thạch cổ. Miếu phía Đông nằm trong lùm cây, chỉ có một lối đi rất nhỏ vào miếu, kích thước của miếu này như sau: Cao (tính từ mặt đất hiện trạng đến đỉnh mái): 3,05m, ngang 1,24m; rộng 0,8m. Bệ thờ được làm bằng xi măng hình khối chữ nhật: rộng 0,24m; ngang 0,33m; cao 0,20m. Trên bệ thờ đặt một bộ khí tự không có giá trị khảo cổ. Án thờ được vẽ vôi đồ án hoa lá nhưng đã bị phai màu, không có đắp, vẽ chữ Hán. Bệ thờ cách mặt đất 0,90m. Mặt tiền trang thờ rộng 0,62m; cao: 0,8m. Đặc biệt, bệ thờ lộ ra phía trước so với cửa trang thờ là 0,30 cm, rộng 1,24m, khác với miếu phía Tây.

Tuy nhiên, để có sở khoa học vững chắc phục vụ cho công tác tu bổ, chúng tôi (gồm Phan Văn Quang, Võ Hồng Việt, Trương Hoàng Vinh) đã tiến hành đào khảo cổ miếu Tây Bắc để xác định mặt bằng nguyên trạng của di tích như sau: Phát lộ nền móng cũ của miếu cách lớp đất mặt hiện trạng 3 - 5cm. Dấu vết nền móng xuất lộ cụ thể là:



Minh họa mặt bằng móng xuất lộ của miếu phía Tây

* Ghi chú:

- : Mặt bằng hiện trạng miếu.
- : Đường chân móng xuất lộ.
- ⋮ : Chân móng dự đoán xuất lộ.

+ Phía trước miếu, hướng Đông Bắc: Một mảng móng nền trước mặt miếu có ba chân móng, diện tích 1,5m x 2,5m gồm ba chân móng hướng Đông Nam, Tây Bắc, Đông Bắc vuông góc nhau và bao quanh trước mặt tiền miếu (theo ký hiệu ABCD). Diễn tiến dấu vết nền móng phía trước miếu như sau - tính từ phía Tây Nam đến Đông Bắc: nền gạch: 0.67m - nền đất thấp: 0,3m - chân móng dày 0,5m. Chân móng Đông Nam (AB) và Tây Nam (CD) rộng 50cm, chân móng phía Đông Bắc (AD) rộng 57cm, các chân móng này đều có hai lớp gạch, chồng lên nhau, liên kết bằng vữa vôi trắng gạch màu vàng ngả nâu. Gạch đường chân móng phía miếu (hướng Đông Bắc): 15x6x?cm. Đặc biệt có một viên gạch ống 4 lỗ (5cmx8cmx?) nằm tại điểm giao giữa chân móng bao quanh phía trước miếu theo hình cánh cung

và chân móng cạnh tường Đông Nam (AB) miếu. Nhìn chung gạch của các chân móng này có niên đại sớm nhất là đầu thế kỷ XX.

+ Phát lộ chân tường Đông Nam của miếu (BE), phát hiện một chân móng nằm sát móng của tường Đông Nam hiện trạng, chân móng này nối liền chân móng Đông Bắc phía trước miếu và dự đoán bao quanh tường Tây Nam (EG), Tây Bắc(GC) miếu. Chân móng rộng 0,45m, có 5 lớp gạch xếp chồng lên nhau và giạt cấp. Kích thước gạch đo được là 15,5x5,5x?cm, màu gạch vàng. Kích thước và màu gạch của chân móng này khác với màu gạch của các chân móng phía trước miếu. Theo chúng tôi thì gạch ở phần này có niên đại sớm hơn gạch ở phần chân móng phía trước miếu.

- Đào thám sát địa tầng ngay sát cạnh chân móng Đông Nam: Sâu 0,8m, đất cát vàng - đất cái, không có dấu vết văn hoá, mặc dầu vị trí miếu Thần Hời chỉ cách di chỉ khảo cổ Trảng Sỏi 100m về phía Tây Bắc.

* Qua khảo sát miếu Thần Hời chúng tôi bước đầu nghĩ rằng:

+ Miếu Thần Hời và di tích khảo cổ Trảng Sỏi nằm cạnh nhau biểu hiện nơi đây là khu vực có sự cư trú liên tiếp, lâu đời của cư dân Sa Huỳnh, Champa và hai di tích này có thể có liên quan với nhau về văn hoá đối với

cư dân Chăm(?!). Tượng thần Champa được nhân dân địa phương thờ trong miếu thể hiện sự tiếp biến văn hoá Việt - Chăm rất rõ rệt.

+ Mặc dầu tại miếu đã phát hiện được bức tượng Thần Chăm, niên đại: thế kỷ VIII - X nhưng về niên đại tuyệt đối của miếu thì chúng tôi chưa xác định được. Mặc dầu vậy, qua thu thập thông tin hồi cố và kết quả khảo cổ, chúng tôi suy đoán rằng có thể miếu nguyên trạng được xây dựng với qui mô rộng lớn theo kết cấu tiền đường hậu tẩm, niên đại tương đối là từ thế kỷ XIX trở về trước. Miếu đã được tu bổ ít nhất một lần và biểu hiện của nó là trong không gian thu hẹp hơn so với mặt bằng móng được phát lộ. Dựa vào kiểu dáng miếu hiện trạng thì muộ n l ấ m là vào đầu thế kỷ XX miếu hiện trạng được dựng trên nền móng miếu nguyên trạng.

+ Với hai miếu có kích thước rất nhỏ, tương tự với nhau về kiểu dáng, hệ mái thì có thể coi Miếu Thần Hời có kiến trúc khá đặc trưng trong các di tích thuộc loại hình miếu ở Hội An và hệ mái cổ của miếu cũng còn được bảo tồn tương đối nguyên vẹn.

Với kết quả khảo sát trên, chúng tôi hy vọng sẽ cung cấp thêm một số số liệu, thông tin về mặt khảo cổ, lịch sử văn hoá và kiến trúc để phục vụ công tác bảo tồn.

Vương quốc Champa đã lùi vào dĩ vãng hàng trăm năm nay nhưng những giá trị văn hóa Chăm vẫn còn in dấu sâu đậm trên mảnh đất miền Trung, trở thành chủ đề thu hút tâm - sức của nhiều nhà khoa học. Tại Hội An có nhiều địa danh, di tích là dấu ấn của thời kỳ lịch sử này.

THÔNG TIN VỀ DI TÍCH MỘ ÔNG CHƯỜNG CƠ HỌ TRẦN Ở CẨM THANH

Quảng Văn Quý

Trong các loại hình di tích ở Đô thị cổ Hội An thì mộ cổ là một trong những loại hình khá quan trọng. Các di tích mộ cổ ở Hội An nói chung rất phong phú về niên đại, kiểu dáng, chất liệu xây dựng, địa điểm phân bố... Ẩn chứa trong từng di tích mộ cổ là biết bao câu chuyện về các nhân vật, các sự kiện lịch sử, các huyền tích, giai đoạn dân gian... Tất cả góp phần quan trọng làm phong phú thêm các giá trị lịch sử, văn hóa và kiến trúc của Đô thị cổ Hội An - Di sản Văn hóa Thế giới.

Trong khuôn khổ bài viết này xin được giới thiệu và trao đổi với các đồng nghiệp một số thông tin về giá trị lịch sử cũng như phương hướng bảo tồn phát huy di tích mộ ông Chưởng cơ họ Trần ở Thôn 4 - xã Cẩm Thanh.

Di tích tọa lạc trên một gò đất giữa cánh đồng Lú, cách khu vực cư trú của cư dân thôn 4 xã Cẩm Thanh (trước là Thanh Châu) chừng 100m về phía Đông. Từ Bảo tàng Hội An đi về hướng Đông theo đường Trần Hưng Đạo, Cửa Đại đến chùa Nam Quan (Chùa Nam Quan Tự *phường Cẩm Châu*) rẽ phải qua Thanh Nam (xóm *Cồn Chài*). Theo đường nhựa này về hướng Đông Nam khoảng 1,5 km, rẽ phải theo đường đất khoảng 200m, nhìn sang phía tay phải là thấy di tích.

Mộ ông Chưởng cơ họ Trần là một trong những di tích mộ cổ mang giá trị kiến trúc đặc trưng ở Hội An. Mặt tiền của ngôi mộ quay hướng Đông, nhìn ra hướng biển, nơi có đảo Cù Lao Chàm án ngữ. Phía Tây là dải đất cao hiện dân làm nhà ở (*hậu chẩm*). Phía Tây, sát bên gò có một ao nước rộng dõc, theo hướng Đông là dòng chảy của sông Đình.

Mộ có thành rộng bao quanh, kích thước khoảng 16 x 24m, xây bằng đá san hô, vữa vôi, hiện tại thành bao này đã bị sụp đổ hoàn toàn, chỉ còn lại phần móng sát mặt đất. Lối vào có bình phong hình cuốn thư được xây bằng đá san hô, vôi tương đối dày với kích thước 2,2m x 1m x 0,7m. Đến nay, bình phong đã bị hỏng, vỡ nhiều nơi, không xác định được các hoa văn trang trí. Tiếp bình phong vào bên trong là nền mộ. Các dấu vết còn lại cho thấy trước đây nền mộ được lát đá san hô, tráng vôi. Hiện tại được tráng xi măng phần trước còn phía sau thì bị tróc vỡ nhiều nơi. Nấm mộ hình bầu dục bị hư hoại nặng. Phần còn lại cho biết vật liệu tạo nấm là vôi bổ ghè, san hô nhưng hiện tại đã được tô trát bằng xi măng. Trước nấm có bia sa thạch cao 88cm, rộng 50cm, dày 14cm, bị sức mẻ nhiều nơi. Bia không được trang trí, mặt bia khắc chữ Hán gồm:

- Hàng trên: 皇越 : (*Hoàng Việt*)
- Dòng trái: 龍飛戊寅孟秋月吉日 (*Long phi Mậu Dần niên mạnh thu nguyệt cát nhật*).
- Dòng giữa: 顯祖考壯烈功臣武勳將軍欽差掌奇陳侯之墓. *Hoàng Việt, hiển tổ khảo tráng liệt công thần võ huân tướng quân khâm sai Chưởng Cơ Trần hầu chi mộ*

- Dòng phải: 孝孫陳文培立石 (*Hiếu tôn Trần Văn Bồi lập thạch*)

Góc trái phải trước của thành mộ có bia sa thạch ghi chữ 后土 (*Hậu Thổ*).

Đây là một trong những di tích chứa đựng nhiều vấn đề lịch sử lý thú cần được nghiên cứu. Bước đầu căn cứ vào kết cấu, chất liệu xây dựng và đặc điểm trang trí của ngôi mộ, chúng ta có thể xác định mộ được xây dựng muộn nhất vào thế kỷ XVIII. Bên cạnh đó, ở bia mộ

ghi: “*Hiển tổ khảo tráng liệt công thần võ huân tướng quân khâm sai Chưởng cơ Trần hầu chi mộ*” nên có thể xác định rằng đây là ngôi mộ của một võ quan là người tộc

Trần có chức tước khá cao (*Khâm sai Chưởng cơ*) đã phát hiện ở Hội An. Người đứng lập bia là cháu nội của ông tên là Trần Văn Bồi.

Qua các tư liệu nghiên cứu thì chức Chưởng cơ xuất hiện từ thời các chúa Nguyễn là vị quan chỉ huy các đội chiến thuyền của một vùng. Đến đời vua Minh Mạng, khi định lại quan chế thì chức này không còn nữa.

Theo các tư liệu truyền khẩu tại địa phương thì tên của ông Chưởng cơ được nhắc trong văn tế của đình làng Thanh Đông trong thời gian trước đây, người ta vẫn thường gọi ông là ông

Lớn. (*Hiện nay đình Thanh Đông đã bị sụp đổ hoàn toàn do chiến tranh tàn phá*). Lặn tìm theo tông đồ của tộc Trần thôn 5 xã Cẩm Thanh và đối chiếu với nội dung bia mộ và truyền khẩu dân gian đã cho thấy rằng vị Chưởng cơ này là người tộc Trần tại Thanh Châu (*nay là Cẩm Thanh và một phần xã Cẩm Châu*), một trong những tộc có nhiều công trạng với địa phương và các vương triều phong kiến trước đây. Tên của vị Chưởng cơ này

là Trần Công Nghị. Ông có 6 người con trai và 7 người con gái. Các con và cháu của ông có rất nhiều người làm quan thời Tây Sơn. Trong đó, đặc biệt có bà Trần Thị Quy là thứ phi của hoàng đế Quang

Trung (*Nguyễn Huệ*). Theo tông đồ của tộc thì bà Thứ phi gọi ông Chưởng cơ (*Trần Công Nghị*) bằng ông cố nội. Như vậy, từ đời của bà Thứ Phi Quang Trung (*Trần Thị Quy*) đến đời của ông Chưởng cơ đã cách nhau 4 đời nên nhận định ông Chưởng cơ là vị võ tướng thời các Chúa Nguyễn là hoàn toàn hợp lý.

Theo các nhà nghiên cứu, thì Thanh Châu là một vùng xung yếu về quân sự, có thể trước đây từng là căn cứ thủy quân của các vương triều phong kiến, dùng để trấn giữ, canh



phòng mặt biển và cửa Đại Chiêm và xứ Quảng nói chung.

Hiện nay, ở địa phương vẫn hiện tồn một số ngôi mộ của các võ tướng chức chương cơ, cai đội, tư liệu truyền khẩu về các kho chứa lương thực cộng với các địa danh như đồn ông Tiến, bến Nhà Vuông... góp phần khẳng định suy luận trên. Nhà nước phong kiến (có thể từ thời các chúa Nguyễn) đã giao cho một số người của tộc Trần trấn giữ vùng này, ban cho chức tước và kết thân, trong đó có khâm sai Trần chương cơ.

Từ những nghiên cứu bước đầu có thể khẳng định di tích mộ ông Trần chương cơ (ông Trần Công Nghị) là một trong những di tích mộ táng quan trọng góp phần làm sáng tỏ lịch sử hình thành và phát triển của xã Thanh Châu xưa nói riêng và Đô thị cổ nói chung. Di tích là nguồn tư liệu thực địa chứng minh sự đóng góp của cư dân địa phương và vai trò của vùng đất Thanh Châu trải qua các thời kỳ lịch sử, nhất là giai đoạn trung cận đại. Ngôi mộ có niên đại khá sớm, kết cấu tiêu biểu, phương thức sử dụng vật liệu độc đáo, góp phần làm phong phú đặc điểm kiến trúc của loại hình mộ cổ Hội An

Qua khảo sát thực địa chúng tôi nhận thấy rằng: Nhìn chung, đây là mộ cổ có qui mô lớn, kết cấu tiêu biểu, vật liệu tạo thành khá đặc biệt (đá san hô), vị trí và cảnh quan độc đáo. Thế nhưng, hiện nay ngôi mộ này đang xuống cấp nghiêm trọng đã dần mất đi hình dáng ban đầu. Chính vì vậy trong thời gian đến cần tiến hành đầu tư tu bổ, tôn tạo để gìn giữ di tích lâu dài.

Tuy nhiên, để việc tu bổ lại ngôi mộ đảm bảo tính nguyên gốc cũng như các yếu tố lịch sử trong quá trình tu bổ cần chú ý: Trước khi tiến hành tu bổ cần tiến hành đào thám sát khảo cổ phần tường thành chung quanh mộ để xác định qui mô cũng như kết cấu, chất liệu liệu xây dựng nhằm đưa ra phương án tu bổ phù hợp, đảm bảo tính khoa học. Cần thiết phải sử dụng các vật liệu cũ hiện tồn tại di tích để tu bổ lại (đá san hô, gạch cũ, đá...). Phải sử dụng vừa với truyền thống để tu bổ lại di tích. Các mô tuýp, hoa văn trang trí của thành mộ, bình phong, đề bia... có thể sử dụng các hoa văn trang trí của mộ cổ khác có qui mô cũng như niên đại gần với ngôi mộ này. (Có thể tham khảo kiểu trang trí của ngôi mộ bà họ Lâm - vợ chính của ông Chương Cơ họ Trần nằm ở Khu vực Lăng Trà Quân thôn 5 Cẩm Thanh). Nên xây dựng thêm đường vào di tích với qui mô nhỏ dành cho người đi bộ, đồng thời tăng cường các bảng hướng dẫn, giới thiệu về di tích này bằng các chất liệu phù hợp. Về lâu dài cần nghiên cứu đưa di tích vào điểm tham quan, nằm trong tuyến tham quan liên hoàn về lịch sử văn hóa, làng quê sinh thái Cẩm Thanh, thành phố Hội An.

Trên đây, chỉ là những thông tin nghiên cứu bước đầu về lịch sử di tích mộ ông Chương cơ họ Trần ở thôn 4 xã Cẩm Thanh và một số ý tưởng về phương hướng tu bổ và phát huy di tích này trong thời gian đến, còn công việc nghiên cứu sâu về di tích cũng như lịch sử vùng đất này thì vẫn còn đang ở phía trước, người viết rất mong nhận sự trao đổi, góp ý của các đồng nghiệp trong cơ quan.

PHẢN BIỆN VỚI PHỐ CỔ HỘI AN !

*Huỳnh Thị Diệu Duyên **

*“Khi ta ở chỉ là nơi đất ở
Khi ta đi đất bỗng hóa tâm hồn”
(Chế Lan Viên)*

Là một địa danh văn hóa - lịch sử, trong những thập kỷ qua, Hội An trở thành điểm tham quan, nghiên cứu của nhiều người thuộc các thành phần khác nhau và Hội An đã để lại trong họ những ấn tượng sâu đậm nhiều chiều, nhiều cung bậc. Dưới đây, BBT xin giới thiệu những cảm nhận, trải nghiệm của một sinh viên về Hội An, văn hóa Hội An qua đợt thực tập của mình. Mặc dù chưa thật sự toàn diện nhưng đây là những suy nghĩ cần thiết và đáng lưu ý. Vì vậy, chúng tôi in nguyên văn bài viết của tác giả để các bạn cùng trao đổi.

BBT

Chuyến đi thực tế sưu tầm văn học dân gian ở Hội An - Quảng Nam đã kết thúc nhưng dư âm của chuyến đi 2 trong 1 này (vừa học, vừa du lịch) vẫn còn đọng lại rõ nét trong tôi. Dư âm ấy là những tiếng nói đối lập của một cái Tôi có lẽ là “lập dị” với mọi người trong cách nhìn, trong sự cảm nhận về di sản văn hoá thế giới Hội An.

Ngày rời Hội An trở về trường, tôi chào tạm biệt phố Hội với lời hẹn đính

ninh rằng sẽ quay trở lại đây vào một ngày gần nhất có thể. Không phải chỉ để thêm một lần dạo bộ trên những con đường nhỏ, dài và nằm gọn trong lòng phố cổ Hội An hay để được hòa mình vào đêm lung linh phố Hội - đêm 14 âm lịch hàng tháng. Lần trở lại ấy, tôi quyết tâm sẽ đi tìm cho bằng được cái hay của di sản văn hoá thế giới này - cái hay tự bản thân tôi khám phá, công nhận và chiêm nghiệm chứ không phải đọc được từ những lời giới thiệu... để Hội An thực sự là một vùng đất văn hóa đẹp - lạ và hay trong lòng tôi.

Mười ngày được sống trong lòng thành phố Hội An, đó đã là một cơ hội hiếm có. Mười ngày sống ở Cẩm Nam ngay gần khu phố cổ - đó lại càng là một cơ hội hiếm có. Hầu như mỗi ngày, tôi đều dạo phố cổ vào những thời điểm khác nhau để có được cảm nhận đa diện về phố cổ. Một Hội An bình thường trong cái lạ vào ban ngày; một Hội An đẹp, yên bình về đêm.

Ngày đầu đặt chân đến phố cổ Hội An, choáng ngợp trong tôi là quần thể kiến trúc nhà cổ ở đây. Không có những ngôi nhà hiện đại với những chất liệu, gam màu rực rỡ, nổi bật, phố cổ thực sự khoác lên mình chiếc áo của sự rêu phong, trầm mặc. Thứ nữa, là sự ken dày những nhà hàng đan xen nét văn hóa Việt - phương Tây. Và lẽ dĩ nhiên, còn là ở sự xuất hiện đông đảo những người nước ngoài đến đây, phần đông là với mục đích chủ yếu để du lịch, vui chơi.

Nhưng rồi khi cái ấn tượng ban đầu qua đi... phố cổ Hội An còn lại trong tôi là...

* Sinh viên Khoa Ngữ văn - Đại học Sư phạm Quy Nhơn.

Đó là một Hội An buồn! Nhịp sống ở đây lặng lẽ, yên bình và trầm tư quá đỗi. Nếu như cái yên bình, cái trầm tư ấy giúp cho tôi tìm được sự tĩnh tại trong tâm hồn khi vừa dạo bước phố cổ thì khi quay trở ra, chợt thấy nặng lòng... chừng lại vài giây trước cái sôi động, trước dòng chảy hối hả của những con đường bên ngoài khu phố cổ. Bất giác tự hỏi, người phố cổ có như mình không? Có cái khoảnh khắc thấy mình đứng lại phía sau dòng chảy của cuộc sống hay không? Chắc chắn, có người sẽ bảo tôi đó là điều đáng quý của phố cổ Hội An, nhất là khi cuộc sống hiện đại đang đẩy nhanh tốc độ: Tốc độ sống, tốc độ làm việc... Nhưng phải chăng phố cổ sẽ hay hơn nếu trong cái trầm tư, bình yên ấy có cả nhịp sinh động, có cả cái trở mình, có cả hơi thở của cuộc sống bên ngoài kia. Phố cổ Hội An trong hiện tại dường như chỉ dành cho những tâm hồn cũng bình lặng, cũng trầm tư như thế. Những cá nhân, những *cái Tôi* thích “*cựa quây*” như tôi đến với phố cổ lại thấy ý muốn bức ra, muốn thoát khỏi bản nhạc trầm buồn này.

Mỗi ngôi nhà trong khu phố cổ, hầu hết cũng chính là một gian hàng, kinh doanh chủ yếu là các mặt hàng thời trang, mỹ thuật và đèn lồng. Dạo quanh phố cổ, tôi bắt gặp sự đơn điệu trong các mặt hàng bày bán ở đây, mặc dù phải công nhận rằng từ hàng thời trang đến tranh ảnh mỹ thuật hay đèn lồng đều rất tinh xảo và đẹp. Cảm giác hụt hẫng, thất vọng! Tôi đã mong chờ được ngắm những mặt hàng đậm chất Hội An mà không ở đâu khác có. Tôi mong đợi được khám phá nét đẹp văn hóa Hội An thể hiện trong những hiện

vật cụ thể và sau đó, hân hoan giới thiệu vẻ đẹp ấy với bạn bè, người thân qua những món quà mang về. Vậy nhưng, thực sự tôi đã lúng túng... Một chiếc áo in hình chùa Cầu ư? Một cái ví có dòng chữ Hội An ư? Đó là những cái bình thường mà bất cứ một địa điểm du lịch nào cũng có, chỉ khác tên mà thôi. Bạn sẽ bảo với tôi “*đèn lồng đỏ*”.Ồ không! Không hiểu sao nó không ấn tượng với tôi lắm. Tôi đã không mang về từ Hội An một chiếc đèn lồng nào cả.

Thỉnh thoảng bắt gặp hàng tò he từ làng gốm Thanh Hà với đủ hình dáng, với chùa Cầu nhỏ xinh đến ông mặt trời và cả những chiếc đèn lồng nữa. Không hiểu sao tôi thích ngắm những con tò he trong bộ 12 con giáp hay chú bé cười trên lưng trâu... Nó quá đơn giản, quá tương phản với những mặt hàng sang trọng, đài các được bày trong những gian hàng kia thật thú vị, thật hay. Trong mặt hàng bình dân ấy là cả nét quê, hồn quê, hồn văn hóa Hội An mà không phải nơi nào cũng có được. Tôi không sao quên được cụ già ngồi bên rổ tò he, bàn tay nhăn nheo, ngón tay thô ráp tỉ mỉ nhặt ra bộ 12 con giáp và giảng giải ý nghĩa cho tôi nghe. Trong cái khoảnh khắc ấy, tôi như thấy cả phố cổ đọng lại chỉ nơi này thôi, nơi hàng tò he via hè này... Kề môi, thổi tò he, âm thanh trong trẻo vang lên, âm thanh của đất, của khí trời, của tâm hồn những con người làm ra nó như nâng dậy cả một không gian văn hóa, đánh thức miền kí ức trong veo trong lòng mỗi người. Phải chi Hội An có thêm nhiều những hàng tò he nói riêng và những thức quà đậm nét văn hóa như vậy.

Hội An là một thành phố du lịch - quả không sai. Nhưng điều làm tôi chú ý nhất là thành phần khách du lịch ở đây. Trên mỗi bước chân trong và ngoài phố cổ, tôi đều dễ dàng bắt gặp khách du lịch. Nhưng hiếm hoi lắm mới gặp khách du lịch là người Việt. Thật lạ! Hội An - một di sản văn hóa của người Việt nhưng lại là thiên đường du lịch của người nước ngoài. Một nghịch lý đang tồn tại ở mảnh đất này. Tôi đã thử mang điều thắc mắc, có phần “*bất bình*” này hỏi những người Việt bán hàng ở phố cổ, và câu trả lời nhận được là những nụ cười. Họ từ chối trả lời hay là nụ cười ấy mang ý nghĩa gì khác? Tôi không rõ.

Nhưng quả thật, phố cổ Hội An - ở một góc độ nào đó, dường như không phải là địa điểm du lịch dành cho người Việt, hoặc thích hợp là nơi dừng chân lâu ngày để tham quan, để mua sắm. Một ngày ở phố cổ - tụi sinh viên chúng tôi - đùa nhau rằng chắc bằng học phí cả năm học của mình nếu mua sắm, thưởng thức ẩm thực... Nhà hàng theo phong cách phương Tây - phục vụ cho người nước ngoài; quần áo thời trang, chất liệu, mẫu mã, kích cỡ và giá cả của người nước ngoài!!! Trong khi đó, khó tìm đâu ra một nhà hàng đậm chất Việt, dành riêng cho người Việt với giá cả Việt ở đây! Tôi không am hiểu lắm về du lịch và bản chất của du lịch nhưng tôi quan niệm rằng, một địa điểm du lịch, hơn thế nữa là một di sản văn hóa của người Việt thì trước hết, phải dành cho người Việt; phải phục vụ cho nhu cầu tìm hiểu, khám phá, du lịch của người Việt. Vì sao? Vì địa điểm du lịch ấy, di sản văn hóa ấy đã, đang và sẽ sống trong lòng người

Việt, được nhân dân gìn giữ, bảo tồn và xây dựng. Chỉ một khi chính người Việt hiểu về nó, biết về nó bằng chính sự cảm nhận của mình thì giá trị của nó mới thực sự là đáng quý, đáng trân trọng. Và cũng chính khi đó, di sản văn hóa ấy, địa điểm du lịch văn hóa ấy mới đến với bạn bè thế giới bằng vẻ đẹp chân thực nhất, sáng nhất.

Thử hỏi bạn, có bao nhiêu người phố cổ Hội An tự tin làm hướng dẫn viên cho bạn nếu bạn nhờ họ giúp đỡ? Có dám chắc rằng người phố cổ đã đi đến tất cả những di tích văn hóa trong lòng phố cổ hay không? Và họ hiểu hết được ý nghĩa của những di tích ấy? Câu trả lời là không! Tôi đã không giấu được sự thất vọng khi hỏi một người bạn Hội An mới quen là Bảo tàng di tích văn hóa dân gian Hội An nằm ở đâu. Người bạn ấy ngượng ngùng trả lời không biết. Buồn thay.

Không thể phủ nhận những đóng góp to lớn cũng như vị trí của phố cổ Hội An trong suốt nguồn văn hóa của dân tộc. Không thể phủ nhận sự hiện diện của chùa Cầu - biểu tượng của Hội An, phủ nhận những lễ hội, lễ lệ đặc sắc ở đây, phủ nhận những tác phẩm thi ca, hội họa ghi lại một Hội An đẹp - một Hội An say lòng người. Nhưng có lẽ, Hội An - đặc biệt là phố cổ còn rất nhiều điều phải làm để thực sự trở thành một điểm nhấn, một dấu ấn trong lòng mỗi người khi đến đây, dù chỉ là dừng chân lại trong một khoảng thời gian ngắn ngủi.

Riêng đối với tôi, Hội An và phố cổ Hội An là một niềm nuôi tiếc...

TIN TỨC - SỰ KIỆN

LỄ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG

Trần Thị Lệ Xuân



“Dù ai đi ngược về xuôi/Nhớ ngày giỗ Tổ mùng 10 tháng 3” - câu ca dao ấy luôn nhắc nhở mọi người dù ở bất cứ nơi đâu đều hướng về ngày quốc tổ của toàn dân tộc Việt Nam ngày mùng 10/3 âm.

Hòa trong không khí của ngày Quốc Lễ, ở Hội An lễ giỗ Tổ Hùng Vương được tổ chức vào đêm mùng 9 tháng 3 nhằm ngày 03/4/2009 tại Đài Danh nhân chí sĩ Quảng Nam với sự chủ trì chung của phòng Văn hoá & Thông tin Hội An cùng sự phối hợp thực hiện của các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn Thành phố.

Sau khi tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu là chương trình dâng lễ vật của các cơ quan đơn vị trên địa bàn Thành phố. Phần lễ chính bắt đầu vào lúc 19h30', được cử hành theo nghi thức truyền thống. Phần dâng hương Quốc Tổ của lãnh đạo thành phố và

đại biểu các tầng lớp nhân dân được tiến hành tiếp theo sau và các tiết mục văn nghệ sôi động, hào hùng đã kết thúc chương trình lễ giỗ Tổ Hùng Vương.

THÊM MỘT TÌNH NGUYỆN VIÊN CAO CẤP CỦA JICA TẠI HỘI AN

Lê Thị Thu Thủy

Từ năm 2003 đến nay, Trung tâm Quản lý bảo tồn di tích Hội An đã nhận được sự hỗ trợ về nhân lực từ Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản thông qua chương trình tình nguyện viên hải ngoại Nhật Bản (JOCV). Tuy nhiên, nhằm giúp nâng cao hơn nữa năng lực cho các cán bộ trẻ làm công tác bảo tồn di sản tại địa phương, năm nay tổ chức JICA đã cử 01 tình nguyện viên cao cấp chuyên ngành kiến trúc bảo tồn, ông Murata Masakazu đến làm việc tại Trung tâm trong 6 tháng kể từ ngày 16/4 này. Ông Murata sẽ giúp đào tạo các cán bộ trẻ của Trung tâm thông qua thực hiện một số dự án bảo tồn nhà cổ và ngôn ngữ làm việc giữa ông và cán bộ Trung tâm là tiếng Anh.

HỘI NGHỊ TỔNG KẾT DỰ ÁN 240

Quảng Văn Quý

Ngày 16/4/2009, tại Hội trường quảng trường sông Hoài thành phố Hội An, UBND tỉnh Quảng Nam đã tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá kết quả việc triển khai thực hiện Dự án “**Tổng thể đầu tư bảo tồn và khai**



thác di tích Khu phố cổ Hội An - Quảng Nam” được Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 240/TTg, ngày 14/4/1997, giai đoạn 1997-2005 (gọi tắt là Dự án 240). Tham dự hội nghị có đại biểu lãnh đạo của các bộ, ngành Trung ương, tỉnh Quảng Nam, thành phố Hội An cùng đông đảo các nhà khoa học trong và ngoài nước.

Hội nghị đã đánh giá những kết quả đạt được đồng thời chỉ ra những tồn tại, hạn chế của việc triển khai thực hiện dự án 240 nhằm đúc kết rút ra nhiều bài học kinh nghiệm để thực hiện các dự án khác trong tương lai. Hội nghị cũng đã lấy ý kiến đóng góp của các đại biểu, các chuyên gia nhằm hoàn thiện dự thảo Đề án Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di sản Văn hoá Thế giới Đô thị cổ Hội An do UBND thành phố Hội An xây dựng trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Có thể nói rằng, những bài học đúc kết từ hội nghị này trong việc đánh giá công tác triển khai thực hiện Dự án 240 sẽ là cơ sở quan trọng, là bài học quý để Hội An định hướng xây dựng một chiến lược căn cơ và lâu dài nhằm góp phần quan trọng bảo tồn vững chắc và phát huy bền vững Di

sản Văn hóa - Di Sản thiên nhiên Hội An.

TỌA ĐÀM KHOA HỌC: NGHIÊN CỨU ĐỀ XUẤT LỊCH LỄ HỘI HÀNG NĂM Ở HỘI AN

Trương Hoàng Vinh

Ủy ban nhân dân thành phố Hội An đã tổ chức Tọa đàm Đề xuất lịch lễ hội, lễ lệ hàng năm ở Hội An tại Quảng trường Sông Hoài vào ngày 24/4/2009. Tham dự tọa đàm có đồng chí Trương Văn Bay - Phó chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hội An, lãnh đạo các xã, phường, các cơ quan ban ngành, đại diện một số cơ sở tôn giáo, di tích tín ngưỡng tiêu biểu ở Hội An và nhiều nhà nghiên cứu ở Hội An. Các đại biểu tham dự đã thảo luận, đề xuất và thống nhất lịch lễ hội, lễ lệ hàng năm của Hội An, trong đó có phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện và cũng đề xuất phục hồi một số hoạt động văn hóa truyền thống của Hội An có khả năng phát huy như hoạt động du hồ. Đây là cơ sở khoa học để trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố Hội An ban hành quyết định công bố lịch lễ hội, lễ lệ hàng năm của Hội An làm định hướng cho việc tổ chức, quản



lý các hoạt động phục hồi, phát huy lễ hội - một mảng lớn trong di sản văn hóa phi vật thể Hội An.

LỄ PHẬT ĐẢN 2009

Trần Thị Lệ Xuân



Như mọi năm, đại lễ Phật Đản - Phật lịch 2553 (2009) đã diễn ra ở các Chùa, Tịnh xá trên địa bàn thành phố Hội An, lễ đài chính tại chùa Pháp Bảo với chương trình:

Ngày mùng 8/4 Kỷ Sửu (02/5/2009): Khai kinh chung tại các Chùa, Tịnh xá;

Ngày mùng 9/4 Kỷ Sửu (03/5/2009): 8h00 phát học bổng cho các em Phật tử nghèo;

Ngày 13/4 Kỷ Sửu (07/5/2009): 19h00 khai kinh lễ đài, 20h00 ra mắt NS Hương Sen 16 chào mừng Phật Đản;

Ngày 14/4 Kỷ Sửu (08/5/2009): 19h00 lễ kỷ niệm chính thức, 20h00 đêm hoa đăng và diễu hành xe hoa phố cổ;

Ngày 15/4 Kỷ Sửu (09/5/2009): 19h00 thuyết giảng, 20h00 văn nghệ cúng dường, 22h00 lễ tạ.

Đặc biệt, hoạt động diễu hành xe hoa trong khu phố cổ và thả hoa đăng

vào đêm 14/4 Kỷ Sửu đã thu hút sự tham gia của đông đảo tín đồ Phật tử và người dân địa phương cùng du khách đang lưu trú tại Hội An.

GIỚI THIỆU CÔNG TÁC BẢO TỒN KIẾN TRÚC GỖ

Võ Hồng Việt

Sáng ngày 7/5/09, tại hội trường trường Đại học Phan Chu Trinh - thành phố Hội An, GS.Tomoda - trường Đại học Nữ Chiêu Hòa - Nhật Bản đã có buổi thuyết trình chuyên đề với đông đảo cán bộ và sinh viên trường Đại học Phan Chu Trinh về công tác nghiên cứu, bảo tồn di sản kiến trúc gỗ nói chung và ở Hội An nói riêng. GS là người đã nhiều năm gắn bó, nghiên cứu di sản kiến trúc gỗ ở Hội An. Trên cơ sở so sánh, đối chiếu với di sản kiến trúc gỗ ở các vùng miền khác tại Việt Nam, Nam Trung Quốc, Thái Lan và Nhật Bản, GS đã đúc kết những đặc điểm, đặc trưng của di sản kiến trúc gỗ Hội An và quá trình biến đổi của nó. Đồng thời GS cũng đề xuất những giải pháp bảo tồn di sản kiến trúc gỗ trong môi trường địa lý Hội An. Buổi thuyết trình đã để lại ấn tượng sâu sắc trong



lòng cán bộ và sinh viên, hơn nữa qua đây cũng góp phần nâng cao nhận thức của họ về giá trị di sản kiến trúc gỗ Hội An và tầm quan trọng của việc bảo tồn di sản này.

TẬP HUẤN UNESCO VỀ QUẢN LÝ DI SẢN THẾ GIỚI

Nguyễn Thị Thanh Lương



Được sự thống nhất của Ủy ban Nhân dân thành phố Hội An, Trung tâm Quản lý bảo tồn di tích Hội An phối hợp với Văn phòng UNESCO Hà Nội tổ chức lớp tập huấn tại Hội An cho các nhà quản lý di sản Việt Nam từ ngày 11/5 đến 13/5/2009.

Mục đích của lớp tập huấn nhằm nâng cao hơn nữa năng lực quản lý di sản, học tập, trao đổi kinh nghiệm giữa chuyên gia quốc tế và các nhà quản lý các khu di sản Việt Nam.

Lớp tập huấn do giáo sư Logan William - Trường Đại học Deakin (Australia) và cũng là chuyên gia UNESCO giảng dạy với sự tham dự của 23 thành viên đến từ các di sản thế giới Hạ Long (Quảng Ninh), Phong Nha - Kẻ Bàng (Quảng Bình), Cố đô Huế (Huế), Hoàng Thành Thăng Long

(Hà Nội), Mỹ Sơn và Hội An (Quảng Nam).

CHỦ TỊCH ỦY BAN QUỐC GIA UNESCO TRUNG QUỐC THĂM HỘI AN

Tống Quốc Hưng

Nhân đến tham dự Hội nghị Bộ trưởng giáo dục của ASEM tổ chức tại Hà Nội - Việt Nam, ông HaoPing - Thứ trưởng Bộ Giáo dục kiêm chủ tịch Ủy ban Quốc gia UNESCO Trung Quốc đã đến tham quan phố cổ Hội An vào ngày 17/5/2009. Đến đón tiếp đoàn có đ/c Trần Minh Cả - Phó chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam, đ/c Lê Văn Giảng - Chủ tịch UBND thành phố Hội An, cùng các sở, ban ngành của Tỉnh và Thành phố Hội An. Sau chuyến tham quan thực tế và qua trao đổi với lãnh đạo UBND tỉnh Quảng Nam, Thành phố Hội An, ông Thứ trưởng đã đánh giá cao việc bảo tồn, phát huy di sản văn hóa thế giới Hội An của lãnh đạo và nhân dân Hội An nói riêng, tỉnh Quảng Nam nói chung.

VĂN PHÒNG TV&TTDS VỪA TIẾP NHẬN THÊM NHIỆM VỤ MỚI

Lê Thị Hương Thảo

Theo Quyết định số 291/QĐ-DT của Trung tâm QLBT Di tích Hội An về việc bổ sung nhiệm vụ cho Văn phòng Tư vấn Thông tin Di sản, Bộ phận Văn phòng TV&TTDS đã chính thức đảm nhiệm nhiệm vụ quản lý, lưu trữ tư liệu - tài liệu và được đổi tên

thành Bộ phận Văn phòng Lưu trữ - Tư vấn và Thông tin Di sản kể từ ngày 20/5/2009.

Trong vòng hơn một tháng qua kể từ ngày nhận Quyết định trên, đội ngũ cán bộ Văn phòng LT-TV&TTDS đã tiến hành kiểm kê và tiếp nhận tư liệu, tài liệu lưu trữ từ các Bộ phận Nghiệp vụ Bảo tàng và Bộ phận Nghiệp vụ Quản lý Di tích với số lượng tư liệu-tài liệu cụ thể như sau: Gần 7.000 trang tài liệu Hán Nôm đang được lưu thô; 13.000 tấm ảnh tư liệu đang được lưu thô; 1.263 ấn phẩm (373 *tạp chí*, 420 *sách ngoại văn* và 470 *sách tiếng Việt*); Dữ liệu ảnh và tài liệu trong ổ cứng dung lượng 250GB; 170 băng, đĩa tư liệu; 184 bản đồ và 5 bức tranh Thập Bát La Hán.

PHÁT HIỆN CỔ VẬT

Võ Hồng Việt



Chiều ngày 20-5, trong quá trình thi công hạng mục thu gom nước thải của dự án xử lý nước thải, chất thải rắn và bảo vệ môi trường thành phố Hội An từ nguồn vốn ODA của chính phủ Pháp, các công nhân đã phát hiện một số hiện vật bằng sành, sứ và kim loại

tại khu vực đối diện nhà số 158 Nguyễn Trường Tộ. Qua nhận định ban đầu, những hiện vật này có niên đại từ khoảng thế kỷ XVII - XIX, hầu hết hiện vật sứ có nguồn gốc Trung Quốc. Rất tiếc, nhiều hiện vật có giá trị, đặc biệt là đồ sứ đều bị vỡ/bê do máy xúc đào đường.

IN ẤN, XUẤT BẢN MỘT SỐ CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VỀ DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ Ở HỘI AN

Trần Văn An

Thực hiện Quyết định số 1905/QĐ-TTg, ngày 24/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về “*Phê duyệt Dự án Công bố, phổ biến tài sản văn hóa văn nghệ dân gian Việt Nam giai đoạn 2008 - 2012*”, tháng 5 vừa qua Hội Văn nghệ Dân gian Việt Nam đã thông báo chọn các công trình sau để tổ chức in ấn, xuất bản theo tiến độ của Dự án: Kiến trúc Nhà gỗ Hội An; Cư dân Faifo Hội An trong lịch sử; Di sản Văn hóa Văn nghệ Dân gian Hội An; Công cụ đánh bắt sông nước ở Hội An; Múa Thiên Cầu ở Hội An; Một số nghề thủ công truyền thống ở Hội An. Đây là các công trình sưu tầm, nghiên cứu về di sản văn hóa phi vật thể ở Hội An do các hội viên, cộng tác viên của Chi hội Văn nghệ Dân gian Hội An thực hiện trong các năm qua. Việc chọn và đưa vào kế hoạch in ấn, phổ biến thể hiện sự quan tâm đặc biệt của TW Hội đối với việc bảo tồn, phát huy di sản văn hóa phi vật thể tại Hội An nói chung, Chi hội Hội An nói riêng.

ĐỂ MÔI TRƯỜNG

CÙ LAO CHÀM THÊM

XANH - SẠCH - ĐẸP

Huỳnh Văn Hòa



Những năm gần đây, Cù Lao Chàm được du khách trong và ngoài nước biết đến như một điểm Du lịch sinh thái hấp dẫn.

Tháng 5/2009 Cù Lao Chàm được UNESCO công nhận là *Khu dự trữ sinh quyển thế giới*. Đây là niềm tự hào cũng là cơ hội lớn nhằm thu hút khách đến với Cù lao Chàm trong thời gian đến, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế DL-TM.

Để môi trường CLC ngày càng cải thiện, đáp ứng nhu cầu du lịch sinh thái, ngày 29/5/2009 UBND thành phố Hội An đã có Thông báo số 250/TB-UBND về việc “*Triển khai ý kiến chỉ đạo của Đ/c Nguyễn Sự - Bí thư Thành ủy về chiến dịch bảo vệ môi trường tại xã Tân Hiệp*” vận động nhân dân không sử dụng bao nilon để bảo vệ môi trường.

UBND Thành phố hỗ trợ tàu chuyển rác vào đất liền tuần 2 chuyến (*thứ 3, thứ 6*). Phòng tài nguyên Môi Trường Thành phố cung cấp bao nilon tự hủy: 2.700 bao nhỏ, 300 bao lớn và

Công ty Á Đông Siki tài trợ 1.350 giỏ nhựa đi chợ để cấp cho nhân dân.

Thực hiện theo tinh thần chủ trương trên, UBND xã Tân Hiệp đã tổ chức triển khai thành lập Tổ tự quản có 4 Thôn: Bãi Làng, Bãi Ông, Thôn Cẩm và Bãi Hương. Thôn trưởng có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện và một Tổ (*gồm 10 người*) thu gom rác, tuần 3 buổi để chuyển vào đất liền.

BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO SINGAPORE THĂM HỘI AN

Lê Thị Tuấn



Nhân dịp tham dự Hội Nghị Ngoại trưởng ASEM lần thứ 9 được tổ chức tại Hà Nội, Ngài George Yeo -Bộ trưởng ngoại giao Singapore đã đến thăm tỉnh Quảng Nam vào ngày 24/5/2009. Đoàn viếng thăm của Bộ trưởng ngoại giao Singapore gồm 11 ông /bà, trong đó có Ông Simon Wong - Đại sứ Singapore tại Việt Nam. Phía Đoàn Bộ Ngoại giao Việt Nam có Ông Phạm Hùng Tâm - Vụ trưởng Vụ Đông Nam Á, Nam Á Thái Bình Dương, Bộ Ngoại giao cùng chuyên viên. Đón tiếp Đoàn có đ/c Bí thư Tỉnh Ủy, Chủ tịch UBND Tỉnh và Chủ tịch

Thành phố Hội An, Chủ tịch Huyện Duy Xuyên cùng lãnh đạo các sở ban ngành liên quan. Buổi sáng Đoàn tham quan Di sản Mỹ Sơn - Duy Xuyên, chiều cùng ngày đoàn thăm phố cổ Hội An. Ngài Bộ trưởng đã thăm và dâng hương tại Hội quán Triều Châu, sau đó Ngài cùng đoàn thăm Quan Công miếu, Bảo tàng Gốm sứ Mậu dịch, nhà cổ Tấn Ký và Chùa Cầu. Đoàn kết thúc chuyên thăm quan phố cổ Hội An vào lúc 16h55 cùng ngày.

Sự thăm viếng của Đoàn Bộ trưởng Ngoại giao Singapore ở Quảng Nam nói chung và Hội An nói riêng đã thể hiện tình hữu nghị giữa hai nước Việt - Singapore và là dấu hiệu quan hệ ngoại giao tốt đẹp trong tương lai đối với Tỉnh nhà.

**CÙ LAO CHÀM HỘI AN
ĐƯỢC CÔNG NHẬN LÀ KHU DỰ
TRỮ SINH QUYỂN THẾ GIỚI**

Tổng Quốc Hưng



Vừa qua, Hội đồng điều phối Quốc tế mạng lưới các khu dự trữ sinh quyển thế giới tổ chức Hội nghị lần thứ 21 tại Jeju Hàn Quốc từ ngày 24/5/2009. Hội nghị lần này có hơn

100 đại biểu của 34 nước thành viên đại diện cho 125 nước trên toàn thế giới tham dự và đề cử 32 hồ sơ. Đoàn đại biểu Việt Nam gồm đại diện Ủy ban UNESCO Việt Nam, Ủy ban Quốc gia MAB Việt Nam, Vụ hợp tác quốc tế - Bộ Khoa học Công nghệ, UBND tỉnh Cà Mau và UBND thành phố Hội An (gồm các đồng chí *Trương Văn Bay - PCT UBND thành phố Hội An, đ/c Nguyễn Đức Minh - PGĐ Trung tâm QLBT Di tích Hội An*), đến tham dự Hội nghị nói trên. Sau 5 ngày Hội nghị (từ 24 - 28/5/2009), Hội đồng đã tuyên bố chính thức công nhận thêm 22 khu dự trữ sinh quyển thế giới, trong đó Việt Nam có 2 khu là Cù Lao Chàm Hội An và Mũi Cà Mau. Đây là một tin vui không riêng gì cho dân đảo mà là niềm tự hào và kết quả tốt của sự nỗ lực hết mình của Đảng bộ và người dân Hội An nói chung.

**PHÁT HIỆN BIA MỘ
THỜI ĐẠI VIỆT**

Quảng Văn Quý

Ngày 26/5/2009, trong quá trình thi công nâng cấp cơ sở hạ tầng ở tuyến đường Thái Phiên đoạn trước Phòng Giáo dục - Đào tạo, các công nhân đã phát hiện được tám bia mộ sa thạch có ghi các chữ Hán.

Qua khảo sát ban đầu cho biết đây là bia của một ngôi



mộ thời Đại Việt, niên đại khoảng thế kỷ XVIII. Người quá cố là bà họ Nguyễn và là dâu của họ Trần. Đây là một trong những bia mộ thời Đại Việt hiếm hoi còn tồn tại ở Hội An là nguồn sử liệu thực địa quan trọng minh chứng cho sự định cư khá sớm của các cư dân Việt trên vùng đất Hội An nói chung và xứ Quảng nói chung.

**KHỞI CÔNG TU BỔ
MIẾU THẦN NÔNG**

Trần Thị Lệ Xuân



Miếu Thần Nông - Cẩm Phô là thiết chế tín ngưỡng của cư dân nông nghiệp làng Cẩm Phô xưa nhằm để thờ Thần Nông - vị thần tương truyền là người đầu tiên đã dạy dân trồng lúa, làm hoa màu. Qua thời gian di tích đã xuống cấp. Vừa qua, theo Quyết định số 69/QĐ-TCKH ngày 24/3/2009 của phòng Tài chính Kế hoạch Hội An về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu và cho phép khởi công tu bổ toàn bộ công trình miếu Thần Nông, vào ngày 28/5/2009 công trình chính thức được khởi công tu bổ với chủ đầu tư là Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích

Hội An, Công ty Xây dựng Phú Hưng là đơn vị thi công, Công ty TVTKXD Kiến Tạo là đơn vị giám sát. Tổng kinh phí đầu tư tu bổ được phê duyệt là 79.354.000đ, từ nguồn kinh phí tu bổ di tích của thành phố Hội An.

Sự đầu tư tu bổ di tích này là một trong những công tác góp phần bảo tồn, phát huy giá trị di tích trên địa bàn Thành phố.

**LỄ HỘI QUẢNG NAM
HÀNH TRÌNH DI SẢN
LẦN IV - 2009 TẠI HỘI AN**

*Trần Thị Lệ Xuân
Nguyễn Thị Ngà
Phan Thị Thu Hà*

Lễ hội Quảng Nam - Hành trình Di sản lần thứ IV - năm 2009 diễn ra trong 4 ngày từ ngày 04/6/2009 đến ngày 07/6/2009 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, chủ yếu tập trung tại hai Di sản Thế giới: Hội An và Mỹ Sơn, với nhiều hoạt động hấp dẫn đã thu hút đông đảo nhân dân địa phương và du khách đến tham quan du lịch.

© Xe cổ ba miền - cùng hành trình di sản



Một trong những hoạt động hấp dẫn của chương trình lễ hội “*Quảng Nam - Hành trình Di sản lần IV - 2009*” được tổ chức tại Quảng Nam là sự kiện “*Xe cổ ba miền cùng Hành trình Di sản*”, với 259 chiếc xe cổ gồm các loại: Volkswagen, Vespa, Mobylette... do Palm Garden Resort đại diện tổ chức cùng sự phối hợp của nhà tài trợ chính Trường Hải Group, Công ty dệt Phước Thịnh và hệ thống khách sạn Thanh Bình.

Tham gia sự kiện này có hoa hậu thế giới năm 2004 - Maria Julia Mantilla Garcia, năm 2006 - Tatana Kucharova và năm 2008 - Ksenia Sukhinova cùng hai hoa hậu Việt Nam là Mai Phương Thúy và Trần Thị Thùy Dung. Ngoài ra, còn có sự góp mặt của 30 người mẫu trong nước.

Đúng vào lúc 7h10’ ngày 04/6/2009, chương trình khai mạc diễu hành xe cổ tại Palm Garden Resort, tiếp đó đoàn xe cổ cùng với các hoa hậu, người mẫu diễu hành qua những tuyến phố cổ Hội An, qua cầu An Hội, lên Quảng trường Sông Hoài, rồi Hội An đoàn diễu hành xe cổ đi Điện Bàn và tham quan địa danh: Cầu Mống, làng nghề đúc đồng Phước Kiều, Hội chợ làng nghề ẩm thực Điện Bàn và Đoàn đã ăn trưa tại đây. Buổi chiều, lúc 16h30’ đoàn xe cổ cùng với hoa hậu Việt Nam lại diễu hành qua những con đường trong Khu phố cổ rồi tập kết tại khu Vườn tượng An Hội để tham gia trưng bày triển lãm xe cổ.

Kết thúc hoạt động này là chương trình đấu giá xe cổ gây quỹ từ thiện đã diễn ra trong không khí đông vui, hấp dẫn vào lúc 21h00’ cùng ngày và chủ

nhân mới của chiếc Vespa đã qua nhiều chủ sở hữu nổi tiếng như: Ca sĩ Trần Thu Hà, nhà thơ Đỗ Trung Quân, nhạc sĩ Tuấn Khanh là đại diện Công ty áo tắm Lan Hạnh với số tiền đấu giá lên đến 70 triệu đồng cùng với số tiền ủng hộ là 70 triệu đồng. Như vậy, số tiền 140 triệu đồng trong buổi đấu giá đã được ủng hộ cho quỹ khuyến học trẻ em nghèo hiếu học của Thành phố Hội An.

© Trình diễn nghệ thuật trà Việt Nam



Một trong những hoạt động tương đối mới mẻ trong chương trình lễ hội Quảng Nam - Hành trình Di sản năm nay là trình diễn nghệ thuật trà Việt Nam của Trung tâm Văn hóa tỉnh Thái Nguyên diễn ra vào lúc 8h30’, 14h30’ và 19h00 ngày 04/6/2009 tại số 09 - Nguyễn Thái Học - Hội An.

Cách pha trà, thưởng thức trà là cả một nghệ thuật nhưng khác với trà đạo Nhật Bản, trà Việt Nam không mang nặng tính lễ giáo, cách pha trà và mời trà khách đơn giản, lịch sự. Để tạo thêm hương vị đậm đà của trà, trước khi uống trà người Việt thường dùng hạt bí, hạt hướng dương, kẹo lạc (*kẹo đậu phụng*), đặc biệt có trà vì theo

quan niệm của người xưa “*miếng trà là đầu câu chuyện*”. Đồng thời, để tạo không khí ấm cúng, du dương thì vừa nhâm nhi kẹo lạc, hạt bí, uống trà, vừa thưởng thức những làn điệu dân ca, hát then, hát ca trù... Đó là một trong những nét đặc trưng “*văn hoá trà Việt Nam*”.

© Dạy võ thuật, viết thư pháp, nặn con thổi,...



Vào lúc 8h30’ ngày 04/6/2009, hàng loạt các hoạt động mang tính văn hóa dân gian Hội An đã được khai trương giới thiệu cho du khách tại khu vực Chùa Cầu như: Dạy võ thuật cổ truyền; Dạy viết thư pháp; Tập nặn con thổi, Dạy bơi thuyền ngang cho du khách, Dạy tiếng Việt cho người nước ngoài, Chụp hình lưu niệm trên xe xích lô “*Hoa hậu Hoàn Vũ 2008*” đã thu hút sự khám phá, học hỏi của nhiều du khách trong và ngoài nước.

Với hoạt động này nhằm giúp cho những người yêu mến và đã đến với Hội An ở khắp nơi hiểu rõ thêm về bản sắc văn hóa địa phương.

© Một số hoạt động triển lãm

Nằm trong chương trình lễ hội Quảng Nam - Hành trình Di sản lần thứ IV năm 2009, hàng loạt các hoạt động như: Liên hoan mỹ thuật “*Họa sĩ và phố cổ Hội An*”; Triển lãm các tác phẩm ảnh nghệ thuật về Hội An đã đoạt giải thưởng; Trưng bày gồm Chu Đậu; Triển lãm ảnh nghệ thuật “*Thắng cảnh Hội An*”; Tuần phim về đề tài Hội An; Triển lãm ảnh nghệ thuật “*Hội An - trong lòng một người Hà Nội*” đã được tổ chức tại Quảng trường Sông Hoài; Nhà cổ số 46 Nguyễn Thái Học; Vườn tượng Hội An.

Lễ khai mạc một số hoạt động trên đã diễn ra vào lúc 16h00 ngày 04/6/2009 tại tiền sảnh Quảng trường Sông Hoài với sự tham gia của các đại biểu ở Trung ương, các tỉnh bạn cùng với sự có mặt của đại biểu tỉnh Quảng Nam và Thành phố Hội An.

Đặc biệt trong lễ khai mạc này, Ban tổ chức đã dành tặng cho các họa sĩ, nghệ sĩ trong và ngoài Thành phố những bó hoa tươi thắm và những món quà, nhằm ghi nhận sự đóng góp của các họa sĩ, nghệ sĩ trong việc tham gia liên hoan mỹ thuật, triển lãm ảnh...



© Chiếu phim tư liệu về Hội An

Từ ngày 4-7/6/2009, tại nhà triển lãm chuyên đề (46 - Nguyễn Thái Học - Hội An), Ban Tổ chức lễ hội đã tổ chức chiếu phim với chủ đề về Hội An - Quảng Nam. Một loạt các phim tư liệu như Lễ hội Trung thu, Nguyễn Tiêu, Long Chu, khai quật tàu đắm ở Cù Lao Chàm và phim giới thiệu về Hội An đã lần lượt trình chiếu. Bên cạnh đó còn có các bộ phim có cảnh quay tại Hội An như “Dòng máu anh hùng”, “Áo lụa Hà Đông” và những bộ phim giới thiệu về các di sản ở Việt Nam.

Hoạt động này đã thu hút sự chú ý của người dân và du khách trong và ngoài nước, khoảng 300 khách đến xem phim. Những thước phim trình chiếu đã giúp người dân và du khách hiểu hơn về Hội An, về Quảng Nam và về di sản ở Việt Nam. Nhiều du khách tỏ ra thích thú khi xem những đoạn phim, có người ngồi hàng giờ để xem phim.

Việc tổ chức hoạt động chiếu phim với đề tài về Hội An, Quảng Nam đã góp phần vào sự thành công chung của chương trình lễ hội “Quảng Nam - Hành trình Di sản - 2009”.

© Hội thi

“Người phục vụ bàn khéo léo”

Trong chương trình lễ hội lần này, phòng Thương mại - Du lịch Hội An đã chủ trì tổ chức sân chơi “Người phục vụ bàn khéo léo” vào lúc 19h00 - 21h00 ngày 04/6/2009 tại vườn tượng An Hội. Tham gia hội thi có 18 đội thuộc 17 đơn vị khách sạn, nhà hàng trên địa bàn Thành phố. Thành viên

của các đội được hóa trang trông rất vui mắt và ngộ nghĩnh. Mỗi lượt chơi có 2 đội tham gia (4 người/đội), nhân viên pha chế phải pha 2 ly cocktail, nhân viên bếp phải hoàn thành 2 đĩa trứng ốp la, sau khi pha chế và nấu ăn xong, 2 nhân viên phục vụ bàn sẽ đến lấy một ly thức uống và một đĩa trứng đặt trên khay, bung khay đúng tư thế, đi bộ, vượt qua lần lượt các chướng ngại vật, về đích và phục vụ cho khách, như vậy đã kết thúc lộ trình cuộc chơi. Kết quả giải nhất người



phục vụ bàn khéo léo thuộc về khách sạn Hà An; Giải nhì: khách sạn River Beach; Giải ba: Nhà hàng Tam Tam. Nhà hàng Tân Thế Kỷ đạt giải trang phục, hoá trang vui nhộn, ấn tượng nhất. Giải đầu bếp khéo léo nhất thuộc về nhà hàng Du Thuyền.

© Đêm hội hóa trang các dân tộc Việt Nam và Quốc tế

Tại khu vườn tượng An Hội, bên dòng sông Hoài thơ mộng, vào lúc 19h30' ngày 05/6/2009 đã diễn ra đêm hội hóa trang đường phố với hơn 500 thanh niên của 11 đơn vị, trường học trên địa bàn Thành phố và hàng trăm du khách trong và ngoài nước tham gia và cổ vũ rất nhiệt tình. Ngoài hóa trang các dân tộc Việt Nam: Kinh, Chăm,



Êđê, H'Mông, Cotu; còn có các dân tộc thuộc các Quốc gia từng quan hệ ngoại thương với Hội An trong lịch sử như: Anh, Pháp, Hà Lan, Tây Ban Nha, Nhật Bản, Trung Quốc. Đêm hội diễn ra với nhiều chủ đề: “Không gian văn hóa tiêu biểu của dân tộc Pháp”, “Lễ hội mừng lúa mới của dân tộc Êđê”... Đây là hoạt động có ý nghĩa thiết thực, thể hiện tinh thần đoàn kết, giao lưu, hội nhập giữa các dân tộc với nhau.

© Chương trình nghệ thuật bế mạc



Chương trình nghệ thuật bế mạc lễ hội Quảng Nam - Hành trình Di sản lần thứ IV diễn ra vào lúc 17h30' ngày 06/6/2009 tại quảng trường Sông Hoài. Năm nay, ngoài lực lượng nghệ thuật dân gian của Hội An, Quảng Nam, Đà Nẵng còn có sự phối hợp tham gia của các đoàn nghệ thuật dân gian tỉnh Thái

Nguyên, thành phố Hồ Chí Minh cùng với 4 giọng ca nổi tiếng trong nước: Ánh Tuyết, Trọng Tấn, Đăng Dương, Anh Thơ.

Tham dự buổi lễ có đại diện lãnh đạo Bộ Văn hoá Thể thao & Du lịch, một số Bộ, Ngành TW, lãnh đạo tỉnh Quảng Nam, các tỉnh bạn và TP. Hội An. Ngoài ra, còn có nhiều đại biểu trong và ngoài nước gồm đại diện lãnh đạo các nhà tài trợ, các cơ quan truyền thông, các doanh nghiệp, các cơ quan ngoại giao, các tổ chức quốc tế và các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam. Đặc biệt là sự có mặt của ông Kohiyama Sotoru - Giám đốc Trung tâm hợp tác nguồn nhân lực Việt Nam - Nhật Bản; Ông Yohihawa Takeji - Giám đốc Quỹ giao lưu quốc tế - Trung tâm giao lưu Văn hoá Nhật Bản tại Việt Nam; Ông Ando Katsuhiko - Đại diện Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản JICA tại Việt Nam.

Đông đảo nhân dân thành phố Hội An và các địa phương lân cận cũng đến tham dự lễ bế mạc này.

Chương trình lễ bế mạc với chủ đề “Khát vọng Thu Bón” đầy ấn tượng đã để lại trong lòng du khách thập phương một cảm giác khó quên.

© Ngày hội làng chài

“Ngày hội làng chài” là hoạt động khép lại lễ hội Quảng Nam - Hành trình Di sản lần IV sau 4 ngày diễn ra sôi nổi.

Hoạt động này được tổ chức tại Bãi biển Cửa Đại, khai mạc vào lúc 14h30' ngày 07/6/2009 đến 17h30'. Ngày hội này có nhiều hội thi, trò chơi trên bãi biển thú vị như: Hội thi đan lưới “Những ngư dân khéo tay”; hội

thi vãi chài trên cát; giải bóng chuyền nữ các xã/phường ven biển; thi kéo co; đua thuyền trên cát; vẽ tranh theo chủ đề “Biển xanh và em”; những ngư phủ tài ba; ngư ông và biển cả; bóng rổ dưới nước... đã diễn ra và thu hút sự tham gia của nhiều vận động viên thuộc các xã/phường trên địa bàn thành phố Hội An cùng sự cổ vũ của người dân địa phương lẫn du khách.



Hoạt động này vừa tạo không khí vui chơi, giải trí, đồng thời thể hiện sự khéo léo, tài năng, tính đoàn kết của các vận động viên mà chủ yếu là những ngư dân ven biển Hội An. Giải nhất cuộc thi đan lưới đã thuộc về phường Cửa Đại; Giải nhất cuộc thi vãi chài trên cát là phường Minh An; Thi kéo co nam với giải nhất đã thuộc về phường Cẩm An; Phường Cẩm Châu đã vinh dự đoạt giải nhất bóng chuyền nữ.

TRIỂN LÃM TRANH VỚI CHỦ ĐỀ “MỘT + HAI”

Lê Thị Hương Thảo

Nhân dịp lễ hội Quảng Nam - Hành trình Di sản 2009, họa sĩ Võ Quang Hoàn - Hội viên Hội Mỹ thuật

Thừa Thiên Huế, giảng viên khoa Kiến Trúc, Đại học Khoa học Huế - phối hợp cùng với 3 họa sĩ đến từ Cố đô Huế đã tổ chức triển lãm 23 tác phẩm tranh sơn mài giàu chất nghệ thuật với chủ đề “Một + Hai” tại hội trường Trung tâm QLBT Di tích. Buổi khai mạc triển lãm diễn ra vào lúc 16giờ00 ngày 4/6/2009 với sự góp mặt của đông đảo các vị khách mời như: Lãnh đạo các phòng ban, lãnh đạo Trung tâm QLBT Di tích, đội ngũ cán bộ Trung tâm QLBT Di tích, các vị khách mời trong và ngoài nước... đến chúc mừng và thưởng thức các tác phẩm nghệ thuật của các họa sĩ trong không khí thật thân mật, vui vẻ.

RA QUÂN TRỒNG CÂY XANH ĐÔ THỊ

Quảng Văn Quý



Sáng ngày 5/6/2009, Liên đoàn Lao động thành phố Hội An tổ chức buổi ra quân trồng cây xanh đô thị ở nhiều tuyến đường trên địa bàn thành phố. Hoạt động này đã thu hút đông đảo các đoàn viên của các công đoàn cơ sở trên địa bàn thành phố tham gia. Riêng Công đoàn cơ sở của Trung tâm QLBTDT cũng đã cử 10 đoàn viên

tham gia trồng cây xanh ở tuyến đường Lý Thái Tổ.

Đây là một hoạt động có ý nghĩa thiết thực chào mừng lễ hội Quảng Nam Hành trình Di sản lần thứ IV-năm 2009 và hưởng ứng ngày môi trường thế giới 5/6/2009. Theo Liên đoàn Lao động thành phố Hội An, trong thời gian đến hoạt động này sẽ tiếp tục được tổ chức nhằm phủ xanh cho Thành phố góp phần hướng đến xây dựng Hội An trở thành thành phố Sinh thái - Văn hoá - Du lịch.

BỔ SUNG DANH MỤC DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA

Võ Hồng Việt

Vào ngày 8/6/2009 vừa qua, xét đề nghị của Trung tâm QLBT Di tích tại Tờ trình số 164/TTr-DT ngày 18/5/2009, UBND Thành phố Hội An đã ra Thông báo số 266/TB-UBND về việc bổ sung di tích mộ ông Đồ độc họ Nguyễn ở khối IV phường Thanh Hà vào danh mục di tích lịch sử - văn hóa của Thành phố nhằm quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích theo quy định của Luật Di sản Văn hóa Việt Nam. Ngôi mộ này nằm bên cạnh khu di tích khảo cổ học An Bang, được xây dựng vào cuối thế kỷ XVIII, có giá trị về văn hóa - lịch sử, liên quan đến nhân vật là một võ quan Tây Sơn, đặc biệt có nhiều khả năng vị võ quan này từng giữ vai trò quan trọng dưới triều đại Tây Sơn.

THĂM SÁT KHẢO CỔ LĂNG ÔNG - CẨM THANH

Quảng Văn Quý



Để đảm bảo cơ sở khoa học trong việc tu bổ di tích lăng Ông thôn 3 xã Cẩm Thanh, từ ngày 9/6/2009, cán bộ nghiệp vụ bộ phận QLDT đã tiến hành thăm sát khảo cổ trong khu vực khuôn viên di tích này .

Qua khảo sát khai quật đã dần phát lộ các lớp nền móng cũ của lăng Ông xưa. Từ kết quả bước đầu này có thể nhận định rằng công trình lăng Ông xưa đã trải qua nhiều lần tu bổ với qui mô khác nhau sau đó mới bị chiến tranh tàn phá hoàn toàn. Kết hợp với các tư liệu hồi cố dân gian thì có thể thấy rằng so với công trình lăng Ông hiện nay (xây năm 1990) thì lăng Ông xưa có diện tích, quy mô lớn hơn nhiều lần bao gồm nhiều công trình liên hoàn với nhau như: Võ ca, tiền đường và hậu tẩm..., đặc biệt riêng công trình Võ ca thì diện tích phần móng đã lên đến 7,5mx7,5m.

Có thể nói, kết quả khảo cổ lần này sẽ là cơ sở khoa học quan trọng để đưa ra phương án tu bổ, phục hồi Di tích lăng Ông thôn 3, một di tích khá quan trọng trong đời sống văn hoá và

tín ngưỡng của các cư vùng dân sông nước Cẩm Thanh.

**HỘI THẢO VỀ PHÁT TRIỂN
NGHỀ THỦ CÔNG VIỆT NAM**

Trương Hoàng Vinh



Ngày 13/6/2009, tại thành phố Huế, Ủy ban UNESCO Việt Nam phối hợp với Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế tổ chức Hội thảo Phát triển ngành nghề thủ công truyền thống ở 5 Khu di sản Thế giới. Tham dự hội thảo có đại diện các Khu di sản, chuyên gia UNESCO, lãnh đạo Bộ Nông nghiệp Phát triển nông thôn, Bộ Văn hoá Thể thao Du lịch, các nhà khoa học, một số nghệ nhân. Đại diện Khu phố cổ Hội An có đồng chí Nguyễn Chí Trung - Giám đốc Trung tâm Bảo tồn Di tích Hội An tham dự. Các đại biểu đã được nghe báo cáo kết quả và góp ý nội dung đề tài: Nghề thủ công ở Quảng Nam, Quảng Bình, Thừa Thiên - Huế: Nghiên cứu thực trạng, đề xuất phát triển chính sách của nhóm tác giả Dương Thị Bích Hạnh, Nguyễn Thị Phương Châm, Nguyễn Thị Mai Hương. Đồng thời các đại biểu đã đề xuất danh mục ngành nghề tiêu biểu ở mỗi Khu di sản để trình Ủy ban

UNESCO Việt Nam hỗ trợ kinh phí phục hồi, phát triển. Đơn vị Hội An, Mỹ Sơn đề xuất nghề và sản phẩm đèn lồng Hội An.

**KHẢO SÁT KHẢO CỔ
CHỢ HỘI AN**

Võ Hồng Việt

Nhằm tạo lập những cơ sở dữ liệu phục vụ công tác lập hồ sơ tu bổ, phục hồi chợ Hội An, vừa qua, thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố Hội An tại Thông báo số 270/TB-UBND ngày 11-6-2009, Trung tâm QLBT Di tích đã tiến hành khảo sát khảo cổ chợ Hội An từ ngày 15 - 30/6. Kết quả bước đầu đã xác định được dấu tích kiến trúc liên quan đến một số giai đoạn hình thành và phát triển của chợ Hội An trong lịch sử, đặc biệt là dấu tích kiến trúc bằng gạch của công trình chợ Hội An ở những năm đầu thế kỷ XX và dấu tích kiến trúc bằng đá ong của công trình sớm hơn. Ngoài ra, quá trình khảo sát khảo cổ cũng đã thu thập được bộ sưu tập hiện vật khá đa dạng thuộc nhiều loại hình và chất liệu khác nhau.



**HỘI DIỄN NGHỆ THUẬT
QUẦN CHÚNG CNVC-LĐ 2009**

Nguyễn Tuyết Phi



Chào mừng kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2009), 34 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, ngày Quốc tế Lao động 1-5 và kỷ niệm 119 năm ngày sinh Bác Hồ kính yêu, Liên đoàn Lao động Thành phố phối hợp với Trung tâm VH-TT Hội An tổ chức Hội diễn nghệ thuật quần chúng CNVC-LĐ thành phố Hội An năm 2009. Hội diễn được tổ chức từ đêm 16/6 - 21/6/2009 tại Quảng trường sông Hoài - Thành phố Hội An. Các tiết mục nghệ thuật được biểu diễn mang chủ đề ca ngợi đất nước, quê hương, ca ngợi Đảng, Bác Hồ kính yêu. Phản ánh công cuộc đổi mới, tinh thần hăng say lao động của CNVC-LĐ, ca ngợi giai cấp công nhân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, gắn với cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Hội diễn nghệ thuật đã thu hút trên 20 đơn vị trên địa bàn thành phố tham gia. Ban giám khảo đã trao giải cho các đơn vị đạt giải nhất, nhì, ba; ngoài ra, còn trao giải cho các tiết mục đạt giải A, giải B.

**THAM DỰ KỲ HỌP
THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 33
CỦA ỦY BAN DI SẢN THẾ GIỚI**

Nguyễn Thị Thanh Lương

Theo thông báo của Ủy ban Quốc Gia UNESCO của Việt Nam, UBND thành phố Hội An đã cử đồng chí Võ Đăng Phong - Phó Giám đốc Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An tham dự kỳ họp thường niên lần thứ 33 của Ủy ban Di sản thế giới được tổ chức tại Seville, Tây Ban Nha từ ngày 22/6 đến 30/6/2009.

Mục đích tham dự kỳ họp là nhằm nắm bắt các chủ trương mới của Trung tâm Di sản thế giới về thực thi Công ước Bảo vệ Di sản Văn hóa và Thiên nhiên Thế giới (Công ước 1972), vừa trực tiếp đóng góp ý kiến giải trình cũng như bảo vệ quyền lợi của các khu Di sản Thế giới của Việt Nam, trong đó có khu di sản văn hóa thế giới - Đô thị cổ Hội An.

**THAM GIA KHÓA ĐÀO TẠO
VỀ BẢO VỆ DI SẢN VĂN HÓA**

Nguyễn Thị Thanh Lương

Nằm trong khuôn khổ hợp tác giữa Văn phòng Hợp tác Bảo tồn di sản văn hóa - Trung tâm văn hóa châu Á - Thái Bình Dương và Cục Di sản Văn hóa Việt Nam, hàng năm tổ chức ACCU Nara - Nhật Bản thường tổ chức và mời đại diện Việt Nam tham dự các lớp tập huấn về bảo tồn di sản và hợp tác quốc tế.

Năm nay, tổ chức ACCU Nara tiếp tục tổ chức khóa đào tạo về bảo vệ di sản văn hóa tại Nara, Nhật Bản từ



ngày 22/6 đến 02/7/2009. Được sự giới thiệu của Cục Di sản văn hóa Việt Nam và theo đề nghị Trung tâm QLBT Di tích Hội An, Ủy ban Nhân dân thành phố đã thống nhất cử bà Lê Thị Thu Thủy - Cán bộ Trung tâm tham dự khóa đào tạo nói trên.

Mục tiêu của khóa đào tạo là giúp cho các thành viên tham dự nâng cao chuyên môn trong công tác hợp tác và bảo tồn di sản văn hóa và tăng cường hiểu biết giữa Nhật Bản và các nước có các thành viên tham dự trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

HỘI THI TIẾNG HÁT HOA PHƯỢNG ĐỎ - 2009

Trương Hoàng Vinh

Nhằm tiếp tục duy trì sân chơi nghệ thuật vào dịp nghỉ hè cho thiếu niên nhi đồng và phát hiện tài năng văn nghệ quần chúng mới cho phong trào văn hóa nghệ thuật Hội An, Đài Truyền thanh Hội An đã tổ chức Hội diễn Hoa phượng đỏ năm 2009 từ ngày 23 - 26/6/2009. Hội diễn đã thu hút 12/13 đơn vị xã, phường tham gia. Trong đêm diễn khai mạc, đồng chí Nguyễn Văn Dũng, Phó chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố đã phát biểu

chào mừng, biểu dương sự tham gia đông đảo, chuẩn bị chu đáo của các đơn vị, các em thiếu niên nhi đồng. Trải qua các đêm diễn, với hầu hết chất giọng trong trẻo, ngân nga và sự diễn xuất hồn nhiên, các em đã trình diễn khá ấn tượng nhiều ca khúc, điệu múa ca ngợi quê hương đất nước, tuổi thơ. Điểm đặc biệt trong hội diễn lần này là các tiết mục đều được đầu tư, tập luyện tốt hơn về kỹ thuật lẫn phục trang và diễn xuất do vậy đã tạo được nhiều ấn tượng tốt cho người xem.

LIÊN HOAN GIA ĐÌNH VĂN HÓA TIÊU BIỂU CỦA THÀNH PHỐ HỘI AN

Quảng Văn Quý



Tối ngày 28/6/2009, tại Quảng trường sông Hoài, Ban chỉ đạo xây dựng Hội An - Thành phố Văn hóa đã tổ chức buổi liên hoan các gia đình văn hóa tiêu biểu của thành phố lần thứ III - 2009. Tham dự liên hoan có lãnh đạo các ban, ngành đoàn thể trên địa bàn Thành phố và hơn 200 gia đình văn hóa tiêu biểu được bình chọn ở các địa phương cùng đông đảo các tầng lớp nhân dân ở Hội An.

Liên hoan lần này được tổ chức với nhiều hình thức mới như trình chiếu các phim phóng sự về các gia đình văn hóa tiêu biểu, giao lưu trao đổi giữa lãnh đạo thành phố với các gia đình với các chủ đề như vai trò của gia đình đối với xã hội xưa và nay, những tác động của cuộc sống hiện đại đến các giá trị tốt đẹp của gia đình truyền thống...

Chương trình khép lại với hoạt động tuyên dương, trao thưởng các gia đình văn hóa tiêu biểu của Thành phố năm 2009. Trung tâm QLBT Di tích Hội An vinh dự có 2 gia đình của Đ/c Nguyễn Thị Hoài Khanh và Lê Huyền cũng nhận được phần thưởng cao quý này.

LƯU TRỮ TƯ LIỆU QUÝ II

Tổ lưu trữ

Quý II - 2009, ngoài công tác lưu văn thư, việc tổng hợp, lưu trữ các tư liệu chuyên môn của cơ quan được tổ lưu trữ thuộc Bộ phận NV. Quản lý Di tích tiến hành thường xuyên nhập mới một số tài liệu cụ thể như sau:

- Ảnh chụp (lưu trên máy): Trên 500 tấm.
- Phim: 2 cuộn/2 đề tài.
- Báo cáo khảo sát trước tu bổ: 6 tập
- Trong tháng 6 vừa qua tổ lưu trữ đã bàn giao hồ sơ, tư liệu lưu trữ cho bộ phận Văn phòng Lưu trữ - Tư vấn và Thông tin Di sản các tài liệu sau:
- Tài liệu Hán Nôm: 8.037 trang
- Ảnh lưu thô: 13.000 tấm
- Bảng đĩa tư liệu: 188 băng

Bên cạnh đó, tổ lưu trữ đã cung cấp nhiều tư liệu phục vụ kịp thời các hoạt động của cơ quan và các hoạt

động nghiên cứu, tuyên truyền, phát huy khác.

HỘI AN - THÊM 10 DI TÍCH XẾP HẠNG CẤP TỈNH

Nguyễn Thị Ngà



Theo đề nghị của UBND thành phố Hội An và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quảng Nam, ngày 30/12/2008, Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam đã ra Quyết định số 4506/QĐ-UBND về việc xếp hạng di tích cấp tỉnh cho một số di tích trên địa bàn Thành phố Hội An. Các di tích được xếp hạng lần này gồm 4 di tích kiến trúc nghệ thuật: Nhà thờ phái nihilite Trần Thanh (Cẩm Phô), Đình áp Xuân Lâm (Cẩm Phô), Đình áp Tu Lễ (Cẩm Phô), Đình Thanh Hà (Thanh Hà) và 6 di tích lịch sử: Mộ ông Nguyễn Văn Diễn (Cẩm Hà), Mộ tổ tộc Trần Văn (Cẩm Thanh), Căn cứ địa cách mạng Xóm Chiêu (Cẩm Châu), Nhà 30 đường Quảng Đông (Minh An), Mộ ông Không Thiên Như (Minh An), Mộ ông Chu Kỳ Sơn (Sơn Phong). Việc các di tích được xếp hạng góp phần tạo khung pháp lý bảo vệ di tích, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình tu bổ tôn tạo cũng như phát huy giá trị các di tích.

CÁC ẤN PHẨM DO CƠ QUAN
TRUNG TÂM QLBT DI TÍCH XUẤT BẢN



Nguyễn Tuyết Phi

Kể từ khi được thành lập đến nay, trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Trung tâm QLBT Di tích Hội An đã biên tập, in ấn, phát hành nhiều ấn phẩm nhằm giới thiệu lịch sử - văn hóa Hội An đến với đông đảo công chúng, bạn bè trong và ngoài nước. Các ấn phẩm gồm:

TT	Tên cuốn sách	Năm xuất bản	Tác giả
1	Danh mục di tích Hội An	2000	Nhiều tác giả
2	Văn hóa ẩm thực ở phố cổ Hội An	2000	Nhiều tác giả
3	Công cụ đánh bắt sông nước truyền thống ở Hội An	2000	Nhiều tác giả
4	Hướng dẫn bảo tồn di tích kiến trúc gỗ	2003	Trung tâm QLBT Di tích Hội An
5	Văn hóa Sa Huỳnh ở Hội An	2004	Nhiều tác giả
6	Đô thị cổ Hội An 5 năm quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị (1999 - 2004)	2004	Trung tâm QLBT Di tích Hội An
7	Cư dân Faifo Hội An trong lịch sử	2005	Nguyễn Chí Trung
8	Di sản văn hóa văn nghệ dân gian Hội An	2005	Trần Văn An
9	Nhà gỗ Hội An những giá trị và giải pháp bảo tồn	2005	Trần Ánh
10	Kỷ yếu Cù Lao Chàm “Vị thế - tiềm năng và triển vọng”	2007	Nhiều tác giả
11	Di tích danh thắng Cù Lao Chàm	2007	Nhiều tác giả
12	Di tích - Danh thắng Hội An	2007	Nhiều tác giả
13	Nghề truyền thống Hội An	2008	Nhiều tác giả
14	Kỷ yếu Hội nghị khoa học về KPC Hội An (23 - 24/7/1985)	2008	Nhiều tác giả
15	Lễ lễ hội Hội An	2008	Nhiều tác giả
16	Cẩm nang bảo tồn dành cho chủ di tích khu di sản thế giới Hội An - Việt Nam	2008	Nhiều tác giả
17	Tác động du lịch văn hóa và quản lý di sản ở di sản Thế giới Hội An - Việt Nam	2008	Nhiều tác giả
Tổng cộng		17 cuốn	

TÌNH HÌNH TƯ BỔ DI TÍCH CẤP TỈNH, QUỐC GIA
TỪ NĂM 1997 ĐẾN NAY

Trần Thị Lệ Xuân tổng hợp

Từ năm 1997 đến nay, với mục tiêu bảo tồn bền vững di sản văn hóa Hội An, nhiều di tích kiến trúc đã được Nhà nước đầu tư tu bổ. Trong đó, có nhiều di tích cấp tỉnh, cấp quốc gia:

TT	Tên di tích	Năm xếp hạng/QĐ bảo vệ	Kinh phí tu bổ	Năm Tu bổ	Ghi chú
01	Đình Thanh Hà	2008	280.000.000đ 104.046.000đ	1997 2006	- Tu bổ toàn bộ công trình. - Tu bổ miếu giáp đông và tường rào.
02	Nhà số 48 - Trần Phú	1997	339.174.000đ	1998	
03	Nhà số 06 - NTMK	1997	810.000.000đ	1999	
04	Đình Tân Hiệp - CLC	2006	83.000.000đ	2000	
05	Chùa Hải Tạng - CLC	2006	166.000.000đ	2000	
06	Văn chỉ Minh Hương	1997	160.000.000đ	2000	
07	Mộ Nguyễn Duy Hiệu	1997	289.700.000đ	2001	
08	Đình Sơn Phô	2008	210.714.000đ	2001	
09	Nhà số 80 - Trần Phú	1997	239.400.000đ	2001	
10	Nhà thờ tộc Trương (69/1 PCT)	1997	832.371.000đ	2001	
11	Hội quán Hải Nam	1997	17.900.000đ	2001 2008	Hỗ trợ 60% lát đá sân nền
12	Không Tử miếu	1997	297.201.000đ	2002	
13	Nhà số 104 - NTH	1997	690.500.000đ	2002	
14	Khu miếu tổ nghề gốm Nam Diêu - Thanh Hà	2008	283.400.000đ	2002	
15	Đình Tiên hiền Hội An	1997	10.300.000đ	2003	
16	Mộ ông Nguyễn Văn Diên	2008	19.948.000đ	2003	
17	Nhà thờ tộc Trần Trung - Cẩm Nam	1997	11.000.000đ	2003	Hỗ trợ 100%
18	Đình Xuân Mỹ (miếu Ông Cọp)	1997	92.600.000đ	2003	
19	Hội quán Triều Châu	1997	5.100.000đ	2003	Hỗ trợ 100%
20	Chùa Kim Bửu	1997	283.900.000đ	2003	
21	Lăng Ông - Tân Hiệp	2006	129.600.000đ	2003	

22	Nhà số 77 Trần Phú	1997	4.500.000đ 23.900.000đ	2003 2008	
23	Nhà số 38 - Trần Phú	1997	479.000.000đ	2004	
24	Nhà số 53 - Trần Phú	1997	384.000.000đ	2004	
25	Nhà thờ tộc Nguyễn Tường	2008	345.000.000đ	2005	
26	Lăng Bà - Cẩm Thanh	2008	77.022.000đ	2006	
27	Nhà thờ tộc Trương (54/4 PCT)	1997	447.717.000đ	2006	Hỗ trợ 75% toàn bộ công trình
28	Nhà ông Lê Bàn	2005	99.459.000đ	2006	Hỗ trợ 65% toàn bộ công trình
29	Đình Xuyên Trung	1997	299.807.000đ	2006	
30	Miếu Ông Tiến	1997	833.945.000đ	2006	
31	Mộ tổ tộc Trần Văn - Cẩm Thanh	2008	6.022.000đ	2007	Hỗ trợ 70%
32	Hội quán Ngũ Bang	1997	34.145.000đ	2007	Hỗ trợ 60% tường xây và đắp vữa
33	Nhà thờ tộc Tăng (16 NTMK)	1997	463.268.000đ	2007	Hỗ trợ 60% toàn bộ công trình
34	Đình Ông Voi	1997	131.033.000đ	2008	
35	Nhà Đức An (129 - Trần Phú)	2005	1.065.000.000đ	2008	
36	Đình An Mỹ - Cẩm Châu	1997	366.758.000đ	2008	
37	Đài tưởng niệm Danh nhân chí sĩ Quảng Nam	1997	832.120.000đ	2008	
38	Nhà số 81 - Nguyễn Thái Học	1997	426.221.000đ	2008	
39	Đình ấp Tu Lễ	2008	184.000.000đ	2008	
40	Miếu Âm Hôn	1997	607.084.000đ	2008	
41	Miếu Bà Cỏ (Lùm Bà Yàng)	1997	421.129.000đ	2008	
42	Nhà thờ tộc Phạm (58/9 Lê Lợi)	1997	581.986.000đ	2008	Hỗ trợ 75% hệ mái ngói âm dương, hệ cột, cửa sau, 60% hệ mái ngói âm dương nhà bếp, WC
43	Đình tiền hiền Kim Bồng	2008	338.635.000đ	2009	
44	Nhà thờ tộc Nguyễn Viết - Thanh Hà	2008	295.500.000đ	2009	Hỗ trợ 50% toàn bộ công trình
45	Lăng Ông - Cẩm Nam	1997	368.996.000đ	2009	
46	Lăng Trà Quân	1997	799.664.000đ	2009	

Tổng số di tích được tu bổ là 46 với tổng số kinh phí là 15.271.729.000đ. Ngoài ra, một số di tích Lịch sử - Cách mạng trên địa bàn Thành phố đã được dựng bia và gắn bia tưởng niệm, còn đối với các di tích khảo cổ thì được cắm mốc bảo vệ.

CÔNG TÁC NGHIỆP VỤ
BẢO TÀNG QUÝ II

Tổ nghiệp vụ Bảo tàng

Trong quý II năm 2009, Tổ Nghiệp vụ Bảo tàng đã thực hiện được một số công việc như sau:

- * Công tác chuyên môn:
 - Nâng cấp thay ảnh lô ghe bầu và hoàn chỉnh bảng giới thiệu Thời Tiên-sơ sử, Champa, Đại Việt bằng tiếng pháp tại BT. LSVH.
 - Lập phiếu và chụp ảnh 150 hiện vật tại BT. VHS.
 - Nâng cấp 10 etiket tại BT. GSMD.
 - Chọn ảnh, bổ sung nâng cấp trưng bày nghề nông tại BT. VHDG.
 - Trình ký phiếu hiện vật: BT. LSVH 174 phiếu, BT. VHDG 364 phiếu, BT. GSMD 331 phiếu, Nhà TTCTM 182 phiếu.
- * Công tác trưng bày:
 - Tổ chức triển lãm ảnh và trưng bày Gốm Chu Đậu tại phòng triển lãm chuyên đề 46- Nguyễn Thái Học (từ ngày 4 đến ngày 7/6/ năm 2009) đã thu hút hơn 400 lượt khách trong và ngoài nước đến tham quan.
- * Công tác sưu tầm:
 - Sưu tầm hiện vật Hành Trình Di Sản:
 - Lập phiếu sưu tầm hiện vật đến nay được 582 phiếu (trong đó 230 ảnh, 6 album, 262 tư liệu và 84 hiện vật)
- * Công tác khảo sát:
 - Khảo sát nâng cấp nhà Trưng bày tại văn phòng đón tiếp (Cảng Cá CLC)
 - Khảo sát 3 ngôi mộ của Thương gia Nhật Bản và Chùa Cầu để có kế hoạch tu bổ trước mùa mưa bão.

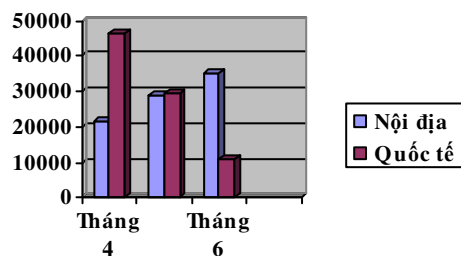
- * Nhà trưng bày Lưu niệm Đồng chí Cao Hồng Lãnh:
 - UBND Thành phố Hội An đã ra quyết định thành lập Hội đồng mua sắm hiện vật trưng bày.
 - Nhà trưng bày 129 Trần Phú UBND Thành phố và các cơ quan chức năng đã làm việc và chờ ý kiến của Thành ủy.
- * Công tác kho:
 - Thường xuyên kiểm tra hiện vật kho.
 - Đã kiểm kê lại hiện vật gồm vớt biển.
 - Chụp ảnh, làm phiếu đăng ký tranh lưu kho.
- * Công tác lưu trữ:
 - Đã bàn giao cho bộ phận Tư vấn Lưu trữ và Thông Tin Di Sản: 419 sách Ngoại Văn, 463 sách Tiếng Việt, 184 bản đồ, 337 phiếu đăng ký tư liệu sách Tiếng Việt, 256 phiếu đăng ký tư liệu sách Ngoại Văn và 5 tranh Thập Bát La Hán.

LƯỢNG KHÁCH THAM QUAN
BẢO TÀNG, DI TÍCH QUÝ II

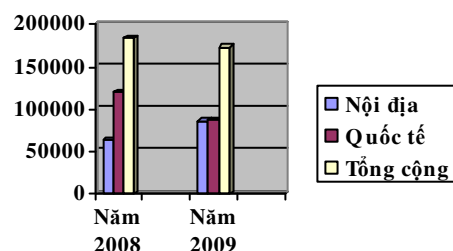
Tổ Nghiệp vụ Bảo Tàng

Trong quý II năm 2009 các điểm Bảo tàng, Di tích đã tiếp đón được **172.900** lượt khách đến tham quan (Trong đó, khách quốc tế là 86.800 lượt khách, khách nội địa là 86.100 lượt khách)

Như vậy so với chỉ tiêu cả năm thì trong quý II, đã đạt được **29,58 %** (trong đó, khách quốc tế đạt 20,1 %, khách nội địa đạt 56,5 %)



So với cùng kỳ năm 2008 thì lượng khách đến các Bảo tàng, Di tích có phần giảm. Đối với khách quốc tế giảm 27,7 %, nhưng với khách nội địa lại tăng 34,3 %.



Lượng khách du lịch quốc tế đến Hội An có phần giảm là do ảnh hưởng nền kinh tế chung của toàn cầu, dịch bệnh... Vì vậy, chúng ta cần có những chủ trương phù hợp với tình hình hiện nay để thu hút lượng khách đến tham quan nhiều hơn. Có khả năng trong thời gian đến lượng khách du lịch đến Hội An sẽ tăng lên thông qua lễ hội giao lưu văn hóa Việt Nam - Nhật Bản và lễ đón nhận Cù Lao Chàm là Khu Dự trữ Sinh quyển Thế giới.

CẤP PHÉP TU BỔ DI TÍCH QUÝ II

Lê Dương Quỳnh Phương

Căn cứ theo nhiệm vụ được phân công, trong quý II - 2009 Bộ phận Tu

bổ Di tích thuộc Trung tâm QLBT Di tích đã tiếp nhận 119 hồ sơ xin phép xây dựng trong khu phố cổ (*Khu vực I: 48, Khu vực IIA: 38, Khu vực IIB: 33*) và 14 hồ sơ còn lại của quý I (*Khu vực I: 5, Khu vực IIA: 5, Khu vực IIB: 4*). Vậy tổng cộng hồ sơ trong quý II là 133 hồ sơ (*Khu vực I: 53, Khu vực IIA: 43, Khu vực IIB: 37*). Qua kiểm tra, khảo sát và xem xét hồ sơ, Bộ phận đã trình BGĐ tham mưu cho UBND Thành phố ban hành cấp phép 78 hồ sơ (*Khu vực I: 28, Khu vực IIA: 23, Khu vực IIB: 27*); tham mưu cho BGĐ Trung tâm cấp phép 13 hồ sơ (*Khu vực I: 7, Khu vực IIA: 5, Khu vực IIB: 1*); hướng dẫn nhân dân chỉnh sửa 27 hồ sơ; Đang thụ lý và giải quyết 15 hồ sơ (*Khu vực I: 6, Khu vực IIA: 7, Khu vực IIB: 2*).

Bên cạnh đó, Bộ phận đã phối hợp với các Phường thường xuyên kiểm tra công tác xây dựng trong dân; Tiếp nhận biên bản vi phạm hành chính và đã thụ lý trình BGĐ tham mưu cho UBND Thành phố ra quyết định xử phạt vi phạm trật tự xây dựng đô thị 03 trường hợp (*trong đó: Khu vực I: 3, Khu vực IIA: 0*).

Ngoài ra, bộ phận còn trả lời đơn trực tiếp cho công dân và tham mưu trả lời đơn công dân cho UBND Thành phố.

TƯ VẤN THÔNG TIN DI SẢN QUÝ II

Văn phòng Tư vấn

Trong quý II năm 2009, số lượt khách đến Văn phòng tìm hiểu thông

tin về di sản văn hóa Hội An có sự giảm sút hơn so với cùng kỳ năm ngoái. Các đối tượng chủ yếu vẫn là các sinh viên đến từ các trường đại học, cao đẳng trong cả nước có nhu cầu tìm hiểu, nghiên cứu về Hội An để phục vụ các đề tài thực tập tốt nghiệp của mình và các mục đích khác. Ngoài ra, còn có các du khách nước ngoài đến tìm hiểu thông tin về Hội An. Tổng cộng có 37 lượt khách, trong đó có 24 Việt Nam và 13 lượt khách quốc tế.

Hiện nay, đội ngũ cán bộ tại Văn phòng đang từng bước bổ sung các tư liệu, tài liệu để có thể cung cấp thông tin về di sản văn hóa Hội An được phong phú và hiệu quả hơn.

HOẠT ĐỘNG CHI ĐOÀN QUÝ II

Trương Hoàng Vinh

Trong quý II, Chi đoàn đã có nhiều hoạt động thiết thực, bổ ích khơi dậy không khí sinh hoạt sôi nổi trong các đoàn viên. Mở đầu là sinh hoạt về nguồn, viếng di tích Vườn Xả Tiếp, tại đây các đoàn viên trực tiếp dọn dẹp vệ sinh khu vực dựng bia di tích cách mạng ngoài trời, đắp sửa nền, sơn bia. Đồng thời công trình sân chơi thanh niên cũng được triển khai, một bàn bóng bàn được trang bị đã thu hút nhiều đoàn viên vui chơi, giải trí, trao đổi sau những giờ lao động mệt nhọc. Và cuối cùng là lớp học tiếng Anh đã được tổ chức chu đáo theo tinh thần chỉ đạo của Cấp ủy và Ban giám đốc, tạo nên phong trào học ngoại ngữ, nâng cao hiệu quả đối ngoại, học tập trao đổi chuyên môn nghiệp vụ của các đoàn viên chi đoàn.

BẠN CẦN BIẾT

NĂM 2009: THÊM 13 DI SẢN THẾ GIỚI

Nguyễn Thị Nga. St

Từ ngày 22 đến ngày 30/6/2009 tại Seville (*Tây Ban Nha*), trong phiên họp thường niên của Unesco, Ủy ban Di sản Thế giới đã ghi danh thêm 13 di sản vào danh mục di sản thế giới. Trong đó có 2 di sản thiên nhiên và 11 di sản văn hóa.

© Di sản thiên nhiên:

- **Biển Wadden (Hà Lan - Đức):** gồm khu bảo tồn biển Wadden của Hà Lan và công viên quốc gia biển Wadden của Đức. Đây là một khu vực rộng lớn bao gồm những bãi biển phẳng, đầm lầy... được hình thành từ sự tương giao phức tạp giữa các yếu tố sinh học và vật lý, là nơi cư trú của nhiều loại sinh vật biển và thực vật. Đồng thời cũng là nơi trú đông và sinh sản của khoảng 12 triệu chim mỗi năm. Theo đánh giá, Wadden là khu vực thiên nhiên có hệ sinh thái tiếp giáp biển rộng lớn vẫn chưa bị con người quấy phá nhiều.

- **Quần thể núi Dolomites (Ý):** gồm 18 đỉnh ở độ cao trên 3.000m với diện tích hơn 141.903 hecta ở miền bắc của dãy Alps. Những vách núi dựng đứng cộng với những thung lũng hẹp sâu và dài, Dolomites là một trong những nơi có cảnh núi đẹp nhất thế giới. Nơi đây cũng có hệ thống núi đá vôi và chứa các dạng đất sông băng.

Dolomites cũng là nơi bảo tồn tốt nhất hệ thống môi trường cacbon đại trung sinh với nhiều hóa thạch được tìm thấy.



© Di sản văn hóa:

- **Phế tích Loropeni (Burkina Faso):** Có diện tích 11.130m², khu phế tích là một trong 10 pháo đài đá được bảo tồn tốt nhất tại khu vực Lobi và là một phần của 100 kiến trúc đá đóng kín thể hiện quyền lực của con đường buôn bán vàng đi qua Sahara.

Khu vực này nằm ở gần biên giới với Bờ Biển Ngà, Ghana và Togo với niên đại hơn 1.000 năm. Lohron và Koulango, hai dân tộc kiểm soát việc khai thác và chế biến vàng trong khu vực, là chủ sở hữu của kiến trúc này. Xung quanh Loropeni còn rất nhiều bí ẩn ở những khu vực chưa được khai quật. Được biết khu vực này đã bị sa mạc hóa vào đầu thế kỷ 19 và một khi khai quật đầy đủ, nó sẽ cung cấp rất nhiều thông tin lý thú.

- **Đỉnh Wutai (Trung Quốc):** Với năm ngọn khác nhau, đỉnh Wutai được coi là ngọn núi thiêng liêng của những tín đồ Phật giáo. Trên núi có 53 ngôi chùa khác nhau, trong đó có đền Foguan bằng gỗ được xây

dựng ở nơi cao nhất còn sót lại của nhà Đường với những tượng đất sét bằng kích thước người thật. Ngoài ra, trên núi còn có đền Shuxiang xây từ



đời nhà Minh với hơn 500 bức tượng mô tả cuộc đời đức Phật. Trải dài từ thế kỷ thứ 1 đến thế kỷ 20, rất nhiều ngôi chùa đã được xây dựng tại đây. Những kiến trúc trên đỉnh Wutai thể hiện sự phát triển về kiến trúc cũng như sự ảnh hưởng của Phật giáo tại Trung Quốc trong hơn một thiên niên kỷ qua. Đỉnh Wutai cũng là ngọn núi cao nhất miền Bắc Trung Quốc.

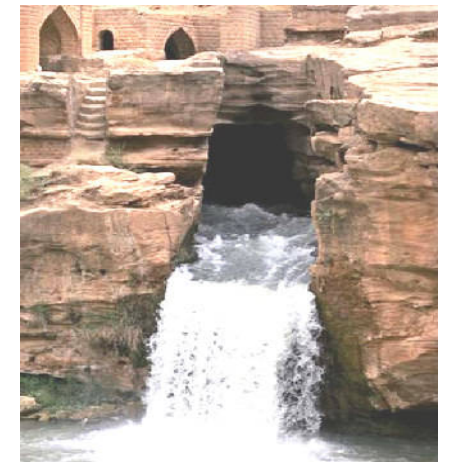
- **Thị trấn Cidade Velha (Cape Verde):**

Thị trấn Ribeira Grande - sau được đổi tên thành Cidade Velha vào thế kỷ thứ XVIII - là thị trấn đầu tiên của thực dân châu Âu xây dựng tại vùng nhiệt đới. Thị trấn được xây dựng vào thế kỷ thứ XV và là chứng nhân của sự xuất hiện người châu Âu tại châu Phi cũng như lịch sử buôn bán nô lệ. Nằm ở phía nam hòn đảo Santiago, thị trấn còn giữ được những con đường cổ xưa cùng với hai nhà thờ, một pháo đài hoàng gia và quảng trường Pilloy với những cột cẩm thạch được trang trí công phu từ thế kỷ thứ XVI.

- **Quần thể mộ của đế chế Joseon (Hàn Quốc):** gồm 40 ngôi mộ nằm ở 18 địa điểm, được xây dựng từ năm 1408 đến năm 1966 để tưởng nhớ tới tổ tiên, thể hiện sự kính trọng với thành tựu của họ và ngăn không cho ma quỷ phá hủy linh hồn của các bậc tiền bối. Tất cả những nơi được chọn để xây mộ đều có cảnh đẹp, với công thức quay lưng vào đồi, hướng về dòng nước ở phía nam và xa xa là một rặng núi. Ở mỗi ngôi mộ còn có một hệ thống các kiến trúc phụ như: điện thờ gỗ hình chữ T, một bếp hoàng gia, nhà cho người gác, cổng mái nhọn màu đỏ... Xung quanh còn có nhiều vật trang trí bằng đá với những hình tượng người và thú.

- **Núi thiêng Sulamain-Too (Kyrgyzstan):** Nằm ở ngã tư của con đường quan trọng thuộc Con đường tơ lụa và chiếm hết thung lũng Fergana. Trong hơn 1.500 năm, Sulamain-Too là một cột mốc của những người đi trên con đường này và gọi là núi thiêng. Năm đỉnh và sườn núi của Sulamain-Too đầy những nơi thờ cúng và hang động với những hình khắc trên đá. Ngoài ra, còn có hai đền thờ Hồi giáo được xây dựng lại từ thế kỷ XVI. Hiện nay tại Sulamain-Too có 17 địa điểm thờ cúng có người cúng tế hằng năm và rất nhiều diềm khác đã bị bỏ hoang. Người ta tin rằng việc thờ cúng tại đây sẽ giúp hết nhức đầu, đau lưng, vô sinh và sống lâu. Sulamain-Too được đánh giá là ngọn núi thiêng tiêu biểu nhất của khu vực Trung Á và đã được thờ cúng từ vài ngàn năm qua.

- **Hệ thống dẫn nước lịch sử Shushtar (Iran):** Bắt đầu được xây dựng vào thế kỷ thứ 5 trước Công nguyên. Hệ thống bao gồm hai con kênh chính xây dựng trên sông Karun mà hiện nay còn kênh Gargar



vẫn còn được sử dụng để cung cấp nước cho Shushtar thông qua một hệ thống đường hầm dẫn nước, tạo thành một cảnh tượng tuyệt đẹp khi nước đổ xuống bồn chứa. Nước được dùng để cung cấp cho một khu vực trồng vườn cây ăn trái rộng hơn 40.000 hecta. Ngoài ra còn phải kể đến tháp trung tâm Salasel dùng để điều khiển toàn bộ hệ thống nước.

- **Kênh đào Pontcysyllte Aqueduct & Canal (Vương quốc Anh):** Dài 18 km, ở Đông Bắc xứ Wales, được đánh giá là một kỳ công của kỹ thuật dân sự thời Cách mạng Công nghiệp.

- **Tòa nhà Stoclet House (Bỉ):** Vào đầu thế kỷ XX, ông chủ ngân hàng người Bỉ, Adolphe Stoclet đã đặt hàng một KTS người Áo là Joseph Hoffmann thiết kế tòa dinh thự tí mĩ đến từng chi tiết bàn ăn. Hiện nay nội thất

và kiến trúc của tòa dinh thự vẫn được giữ nguyên cùng phong cách.

• **Ngọn hải đăng Hercules (Tây Ban Nha):** Ấn ngữ cửa vào cảng La Co-ru-na (La Coruna) ở Đông Bắc Tây Ban Nha được người La Mã xây dựng lần đầu vào cuối thế kỷ thứ nhất.

• **Thành phố sản xuất đồng hồ La Chaux-de-Fonds và Le Locle (Thụy sỹ):**

Là những mô hình nổi bật nhất của những thành phố sản xuất công nghiệp.



• **Thành phố thiêng của Caral-Supe (Pê-ru)**

Là trung tâm văn minh lâu đời nhất tại khu vực châu Mỹ với lịch sử 5.000 năm. Thành phố này nằm trên một nền đất sa mạc khô cứng nhìn ra thung lũng xanh tươi của sông Supe. Khu vực khảo cổ rộng 626 hecta này có từ cuối thời kỳ cổ đại ở vùng trung tâm dãy Andes. Caral Supe được bảo vệ đặc biệt tốt, với lối thiết kế và quần thể kiến trúc rất độc đáo, ấn tượng.

Trong phiên họp này, thung lũng Dresden Elbe đã bị rút tên ra khỏi danh sách di sản thế giới vì tại đây vừa khánh thành một cây cầu với 4 làn xe chạy, cây cầu đã khiến Dresden Elbe

không giữ được “*giá trị toàn cầu duy nhất*” như miêu tả.

**KHU PHỐ CỔ KAWAGOE
TỈNH SAITANA - NHẬT BẢN**

Nguyễn Thị Thanh Lương

Cách thành phố Tokyo khoảng chừng 30 phút bằng tàu điện, thành phố Kawagoe thuộc tỉnh Saitana có rất nhiều di tích lịch sử và văn hóa thể hiện đậm nét nền văn hóa thời kỳ Edo. Qua lần động đất lớn vào năm 1923 và các đợt ném bom trong chiến tranh thế giới thứ 2, hầu hết các di tích lịch sử có giá trị thuộc thời kỳ Edo ở thành cổ Kawagoe và các khu vực xung quanh đã bị phá hủy hoàn toàn. Hiện ở Nhật Bản có nhiều làng cổ và khu phố cổ được gọi là “Kyoto nhỏ” (Little Kyoto) nhưng Kawagoe là một trong 3 thành phố cổ được gọi là “Edo nhỏ” (Little Edo).

Đúng với tên gọi là “Edo nhỏ”, Kawagoe có sự ảnh hưởng khá lớn của nền văn hóa Edo, trong đó điểm đặc trưng là loại hình Kurazukuki. Kurazukuki là kiểu công trình nhà kho được thiết kế xây dựng một cách đặc biệt để phòng chống hỏa hoạn. Loại hình Kurazukuki này được Mạc phủ cho phép xây dựng từ năm 1720. Vào thời hoàng kim của nó, cả thành phố Kawagoe có hơn 200 ngôi nhà kho kiểu Kurazukuki, nhưng hiện nay chỉ còn lại vài chục cái nằm dọc các con đường chính Motomachi, Saiwaicho và Nakacho. Từ khi Tokyo không còn không khí cổ điển thì các kiểu nhà Kurazukuki hay còn gọi là nhà kho kiên cố, tường dày màu đen này đã gọi

cho chúng ta hình tượng các khu phố trong kỷ nguyên Edo.

Thành Kawagoe do Ota Doshin và con trai nổi tiếng của ông ta là Dokan (*thuộc phẩm hàm Uesugi Mochitomo*) xây dựng vào năm 1457. Cùng thời gian đó, họ cũng xây dựng công trình kiến trúc gốc ở Thành Edo. Khi Mạc phủ Tokugawa Ieyasu chiếm lấy vùng Kanto vào năm 1590, ông ta đã thành lập Kawagoe

Han (*Han là một nhiệm kỳ của quận trưởng trong thời đại phong kiến*). Kawagoe sớm trở thành một cơ sở quân sự để phòng thủ Thành Edo và cũng là trung tâm buôn bán, vận chuyển hàng hóa và các vật liệu khác đến Edo. Vì vậy, 21 nhân vật lịch sử của Nhật Bản lần lượt là những vị chúa của Thành Kawagoe. Ngày nay, hầu hết các công trình cổ của Thành Kawagoe trước đây được dùng làm công viên phục vụ dân chúng. Chỉ còn sót lại dinh thự của một vị chúa có tên là Honmaru Goten. Goten là một công trình kiến trúc gỗ được xây dựng vào năm 1848 với tổng diện tích là 545 m², bao gồm 9 phòng được lát tổng cộng 123 tấm chiếu Tatami. Hiện dinh thự này được dùng làm bảo tàng trưng bày các hiện vật khảo cổ học, các bức ảnh di sản văn hóa và mô hình của một thành cổ.



Nằm ở trung tâm Kawagoe, tháp chuông Tokino Kane là biểu tượng của thành phố Kawagoe, có ý nghĩa quan trọng không những đối với địa phương mà còn đối với quốc gia. Tháp chuông đầu tiên được xây dựng vào năm 1624. Sau trận hỏa hoạn lớn vào năm 1893,

tháp này đã được xây dựng lại. Tháp chuông có chiều cao là 16 mét, cùng chiều cao của tượng Phật lớn ở Nara. Ngày nay, chuông này chỉ đổ 4 lần trong ngày: vào lúc

6 giờ sáng, 12 giờ trưa, 3 giờ chiều và 6 giờ tối.

Con đường nhỏ Kashiyayokocho từ lâu đã tạo sự hấp dẫn không chỉ đối với người dân Kawagoe mà còn đối với nhiều du khách. Các loại bánh kẹo ngọt truyền thống như kẹo bạc hà, kẹo Anko (*Anko là loại kẹo được làm từ đường với đậu Azuki*) được làm để bán.

Vì giao thông rất tiện lợi nên từ Tokyo người ta có thể đi thăm quan khu phố cổ Kawagoe trong ngày. Đến đây, khách du lịch không những được thưởng thức hương vị truyền thống mà còn cảm nhận được không khí cổ điển của một thời Edo. Ban đêm ở Kawagoe, bạn có thể thưởng thức không khí đặc biệt của một khu thành cổ mà không nơi nào có được.

KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN DU KHÁCH

Đỗ Thị Ngọc Uyển
TNV Maria Schneider

Để tham khảo thêm ý kiến của du khách, đặc biệt là các du khách quốc tế, trong việc nhìn nhận, đánh giá tình hình bảo tồn, quản lý và phát huy các giá trị di sản văn hoá Hội An, trong tháng 4/2009 vừa qua, Văn phòng Tư vấn Thông tin Di sản đã phối hợp với tình nguyện viên Đức khảo sát, lấy ý kiến của 200 du khách quốc tế. Qua khảo sát, chúng tôi đã tiếp nhận những ý kiến đóng góp cả mặt tích cực và tiêu cực trong công tác bảo tồn di sản ở Hội An.

Phần đầu của phiếu khảo sát là những thông tin chung về du khách. Có khoảng 40% người được khảo sát đến từ Châu Âu, 17% đến từ nước Úc và New Zealand, 8% đến từ Bắc Mỹ và chỉ có 5% đến từ Châu Á, Châu Phi hay Nam Mỹ. Rất tiếc là có 30% du khách không trả lời câu hỏi này. Hầu hết khách du lịch là những người trẻ tuổi, khoảng 40,5% du khách dưới 30 tuổi, 24% là từ 30 - 40 tuổi, 25,5% là từ 40 - 60 tuổi và chỉ có 9,5% là du khách hơn 60 tuổi. Qua phần này, chúng ta có thể nhìn nhận rằng, Hội An chủ yếu thu hút thị trường khách Châu Âu, còn thị trường khách Châu Á vẫn còn hạn chế. Công tác quảng bá, tiếp thị ở thị trường Châu Á cần được đẩy mạnh để du khách đến Hội An nhiều hơn. Các nước ở Châu Á là những nước cận kề Việt Nam, chi phí

đi du lịch ít tốn kém, nhu cầu du lịch ngày càng cao ví dụ như Singapore, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc,... thì việc thu hút thị trường này sẽ có hiệu quả nếu chúng ta đưa ra những biện pháp cụ thể để hấp dẫn khách du lịch từ các nước này.

Qua khảo sát, chúng tôi cũng nhận thấy, số lần du khách đến Hội An còn hạn chế. Trong 200 khách được khảo sát, hết 85,5% du khách đến Hội An lần đầu, 11,5% là đã đến lần thứ 2 và chỉ có 3% du khách đến nhiều lần. Điều này cho chúng ta thấy, sức hấp dẫn của Hội An còn có mặt hạn chế, vấn đề ở đây cần phải được xem xét, đó có thể là do môi trường du lịch? Hay do phố cổ được bảo tồn không tốt?... Các nhà quản lý du lịch, quản lý di sản cần phải quan tâm hơn đến vấn đề này để thu hút sự quay lại của du khách thì việc bảo tồn vững chắc và phát huy bền vững mới được có hiệu quả. Nếu tình trạng này tiếp tục kéo dài, thì đây là vấn đề đáng báo động

Chuyển sang một vấn đề khác, trong quá trình khảo sát, chúng tôi tập trung vào vấn đề hỏi du khách nhận thông tin về Hội An từ phương tiện nào? Qua khảo sát, có 40% biết Hội An qua sách hướng dẫn. 27% biết Hội An qua bạn bè và người thân, 18% biết Hội An qua internet, và chỉ có 3% nhận thông tin từ các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền hình. Không có một ai nhận thông tin từ UNESCO. Và cũng có 9% nhận thông tin từ các công ty du lịch nhưng những người này đều hơn 40 tuổi.

Vấn đề về lịch sử và văn hoá của Hội An được quan tâm nhiều nhất. Những du khách được khảo sát có 94 du khách cho biết họ đã biết về lịch sử của Hội An, 70 người biết về các kiến trúc của Hội An và 66 người hiểu về văn hoá Hội An. Vấn đề về ẩm thực cũng được du khách quan tâm, có 67 du khách nói họ đã biết về ẩm thực của Hội An. Còn các vấn đề khác như kinh tế, khảo cổ, bảo tàng, an ninh, lễ hội và công tác bảo tồn không được họ đề cập nhiều. Các di tích, danh thắng cũng được chú ý nhưng còn hạn chế.

Kết quả khảo sát về thông tin, có 53,5% du khách nói họ đã nhận đủ thông tin và 30% du khách nói chưa đủ. Trong số 53,5% du khách cho là nhận đủ thông tin, thì có 45,5% du khách muốn biết thêm thông tin về Hội An. Những thông tin họ cần biết thêm chủ yếu vẫn là về lịch sử và văn hoá Hội An. Những thông tin về con người và lễ hội Hội An cũng được họ quan tâm nhưng họ lại không nhận được những thông tin này.

Nói tóm lại, những thông tin như lịch sử, văn hoá, lễ hội, ẩm thực và kiến trúc là những vấn đề được du khách quan tâm nhất. Riêng chỉ có thông tin về lịch sử là sẵn có, còn các thông tin khác cần được tuyên truyền, quảng bá thêm.

Trong phần hỏi về thông tin, chúng tôi cũng muốn tham khảo xem du khách có biết gì về Văn phòng Tư vấn Thông tin hay không? Rất tiếc là số lượng du khách biết đến Văn phòng còn quá ít, 90% du khách trả lời là

không biết và 70% trong số họ trả lời không cần nhận thông tin từ Văn phòng này. Chỉ có 25% trả lời là muốn. Điều này cho thấy, việc mở Văn phòng Tư vấn Thông tin Di sản chủ yếu phục vụ cho các đối tượng nghiên cứu muốn tìm hiểu về Hội An. Còn các đối tượng như khách du lịch thì chỉ có những người cần thông tin gì họ mới tìm đến Văn phòng.

Phần kế tiếp, chúng tôi khảo sát xem du khách có những điều gì không hài lòng với di sản văn hoá Hội An (có 76% du khách trả lời là rất hài lòng với Hội An). Đây cũng là một tín hiệu đáng mừng cho công tác quản lý, bảo tồn Di sản Văn hoá Hội An. Tuy có những điều không hài lòng (23%) nhưng nhìn chung Hội An đã được du khách chấp nhận. Những vấn đề họ không hài lòng là về giao thông, giá cả và môi trường.

Về phố đi bộ khoản (50%) du khách đồng ý với việc thực hiện phố đi bộ. Họ nói thật là tốt nếu không có xe máy đi vào khu phố cổ và nên cấm xe cả tuần. Có 4 người rất giận giữ về việc xe máy chạy trong chợ. Họ nói một số đường phố quanh KPC Hội An chật hẹp, nếu để xe buýt du lịch chạy nhiều sẽ làm tắc nghẽn giao thông, hạn chế số lượng xe máy ở Hội An.

Vấn đề môi trường cũng được du khách quan tâm, đặc biệt là tại khu vực Chùa Cầu, họ cho rằng nước ở đây quá dơ bẩn, làm ảnh hưởng đến môi trường. Họ nói Hội An cần phát triển kinh tế nhưng cũng cần quan tâm hơn đến môi trường ở Hội An. Họ cũng đề

ngiht lắp đặt nhiều thùng rác hơn trong KPC. Đối với họ, môi trường ở Hội An cơ bản chưa sạch, có quá nhiều rác trên đường ở KPC. Cũng như ở vùng ven, quá nhiều bao ni lông và các loại rác thải khác vút dọc đường.

Về vấn đề mua bán trong Khu phố cổ, có 31% du khách trả lời là có quá nhiều cửa hàng trong KPC, nhưng 30,5% du khách nói số lượng cửa hàng trong KPC như vậy là được. Hai vấn đề này đều ngang nhau nên chúng ta không thể lấy kết quả này để thay đổi điều gì.

Về loại hàng hoá bày bán trong các cửa hiệu. Có 48,5% du khách cho rằng có nhiều mặt hàng khác nhau được bày bán và 56% du khách cho là trưng bày phù hợp. Họ cho rằng điều này tốt cho việc buôn bán của người dân, nhưng có quá nhiều shop vại. Một số du khách cũng nhấn mạnh, việc trưng bày hàng hoá làm họ không thấy được mặt tiền của ngôi nhà cổ.

Còn đối với vấn đề mở nhạc trong KPC, chúng tôi cũng không có kết quả rõ ràng, 30% du khách thích mở nhạc trong KPC, 30% du khách nói là bình thường, chỉ có 10% nói là không thích, đặc biệt là những người già. Vì vậy, chúng ta không thể sử dụng kết quả này để thay đổi nó.

Nhiều du khách cũng cho việc bảo tồn là rất quan trọng nhưng không có ý kiến đề xuất hướng bảo tồn nào.

Sau khi khảo sát những thông tin liên quan đến Khu phố cổ, chúng tôi mở rộng khảo sát ý kiến du khách về

Cù Lao Chàm. Có 43% du khách muốn biết Cù Lao Chàm nhưng 55% loại không muốn biết. Trong số du khách muốn nhận thông tin về Cù Lao Chàm, có 45 người muốn biết về khu sinh quyển, 61 người muốn biết về điểm đến du lịch.

Ngoài ra, du khách cũng đưa ra một số đề nghị về hệ thống bán vé tham quan, họ cho rằng, khi họ mua 1 vé tham quan họ chỉ tham quan được 5 điểm, nếu họ muốn xem nữa thì không được. Cần thiết phải bán vé mở hoặc bán trực tiếp tại điểm di tích.

Có ý kiến cho rằng Hội An nên làm bản đồ về Hội An được thiết kế 3D bằng gỗ hoặc đá để giúp du khách xác định vị trí và để du khách hiểu hơn về Hội An. Một ý kiến cũng đề nghị nên mở nơi massage của người mù.

Nói chung, qua khảo sát, nhiều du khách sợ Hội An đánh mất sức hấp dẫn, họ cho rằng không cần phát triển quá nhiều, mà cần hỗ trợ cho cuộc sống của người dân địa phương. Việc kinh doanh nhằm phục vụ người nước ngoài nên được giới hạn thì cuộc sống của người dân Đô thị cổ Hội An mới giữ được tính chân xác.

Báo cáo này không được hoa mỹ do phải dịch ý kiến từ ngôn ngữ nước ngoài nhưng dù sao việc khảo sát, ý kiến du khách trong đợt này cũng góp phần giúp cho các nhà quản lý di sản, quản lý du lịch tiếp thu thêm được thông tin trong công tác quản lý, bảo tồn và phát huy Di sản Văn hoá Hội An.

TIN HOẠT ĐỘNG THÁNG 4/2009

Chào mừng ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam - thống nhất đất nước 30/4/1975 - 2009!
Tinh thần ngày quốc tế lao động 1/5 bất diệt!

VĂN BẢN, CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH MỚI

- Ngày 12/3/2009 của UBND thành phố ra Quyết định số 615/QĐ-UBND về việc phân bổ nguồn vốn quy hoạch chuẩn bị đầu tư đợt 1 năm 2009;
- Ngày 20/3/2009, UBND thành phố ra Quyết định số 674/QĐ-UBND về việc Phê duyệt kết quả chỉ định thầu và cho phép khởi công công trình: Trồng cây xanh tạo cảnh quan, bóng mát khuôn viên Bảo tàng Lịch sử Cách mạng Hội An, Minh An;
- Ngày 23/3/2009, UBND thành phố ra Thông báo số 133/TB-UBND về Nội dung cuộc họp rà soát công tác chuẩn bị hoạt động “Giờ tắt điện”, Lễ giỗ tổ Hùng Vương và các hoạt động kỷ niệm ngày Bác Hồ về thăm làng cá.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN THÁNG 3/2009

1. Công tác nghiên cứu khoa học:

- Tiếp tục thực hiện đề tài: “Văn Hóa Hội An”, các đề tài cấp cơ sở (*Điều tra, dịch thuật tư liệu về nghề Yến Thanh Châu; Điều tra trò chơi dân gian; Sưu tầm, khảo sát địa chỉ, địa danh dân gian ở Hội An*); Lập hồ sơ khoa học các di tích trước và trong tu bổ; Tiếp tục liên lạc với Sở Kế hoạch - Đầu tư và UBND tỉnh về dự án Đầu tư tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị di sản Văn hóa Hội An; Đốc thúc Viện KH-KT Phòng không Không quân gửi dự án phòng cháy chữa cháy; Tiếp tục theo dõi các di vật trong thi công mương thoát nước trong khu phố cổ; Tiếp tục lưu trữ các bài viết, 300 hình ảnh về Hội An và làm tư liệu về 20 sự kiện VH-XH ở Hội An.

2. Công tác quản lý, tu bổ di tích:

- Tăng cường giám sát các công trình đang tu bổ di tích thuộc sở hữu nhà và công trình di tích TNTT; Đang lập hồ sơ quyết toán công trình thuộc sở hữu nhà nước năm 2008; Đã phê duyệt quyết toán 03 công trình là di tích TN-TT; Triển khai phương án tu bổ 17 công trình chuẩn bị đầu tư tu bổ năm 2009 từ nguồn vốn ngân sách thành phố;

- Phối hợp giám sát thi công các công trình do các cơ quan khác làm chủ đầu tư và những di tích còn lại do Trung tâm BTDSĐTQN làm chủ đầu tư; Triển khai các thủ tục xin hỗ trợ kinh phí tu bổ cho những di tích tư nhân - tập thể đợt I năm 2009; Tiến hành rà soát danh sách các di tích cần tu bổ để cho vay vốn và hỗ trợ kinh phí tu bổ cho những di tích có nguy cơ sụp đổ trong khu phố cổ; Tiếp tục đôn đốc công tác quyết toán các công trình tu bổ di tích tồn đọng trong các năm qua.

- Tham gia kiểm tra và tham mưu quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng; Lưu trữ hồ sơ giấy phép xây dựng và hồ sơ Quyết định xử phạt; Trực tiếp tiếp nhận 42 hồ sơ tại Phòng Tiếp nhận và giao trả hồ sơ (*Trong đó: Khu vực I: 13, Khu vực IIA: 17, Khu vực IIB: 12*) và 12 hồ sơ của tháng 02 còn lại. Trong đó, giải quyết được 21 hồ sơ (*Khu vực I :6, KVII A: 7, KVIIB: 8*), hướng dẫn và trả 16 hồ sơ cho công dân, 17 hồ sơ đang thụ lý giải quyết.

3. Công tác tuyên truyền, phát huy giá trị:

- Tiếp tục tập hợp và xử lý tư liệu, hiện vật cho nhà lưu niệm đồng chí CHL; Tập hợp xử lý tư liệu “*Hội An - Hành trình Di sản VHTG*”; Đôn đốc và được UBND thành phố ra quyết định thành lập Hội đồng mua sắm nhà lưu niệm đ/c Cao hồng Lãnh.

- Tiếp tục nâng cấp trưng bày ở Bảo tàng Lịch sử Văn hóa; Lập phiếu và chụp ảnh hiện vật Bảo tàng Văn hóa Sa Huỳnh.

- Triển khai biên soạn nội dung tờ gấp giới thiệu về lễ hội ở Hội An; Điều tra về Văn hóa Chợ Hội An; Tổ chức triển lãm điêu khắc của nhà điêu khắc Thụy Sĩ Eric Kappeler tại nhà 57 Trần Phú.

- Trong tháng 3, Văn phòng Lưu trữ Tư vấn và Thông tin Di sản đã tư vấn, hướng dẫn, cung cấp thông tin cho 3 cá nhân và tổ chức có nhu cầu.

- Đón tiếp khách tham quan, chú trọng công tác đảm bảo AN-TT, công tác PCCC tại các điểm Bảo tàng, DT do cơ quan quản lý. Trong tháng 3 năm 2009, các điểm Bảo tàng, DT do cơ quan quản lý đã đón tiếp 72.800 lượt khách đến tham quan (*trong đó khách Quốc tế: 51.000 lượt; Khách Việt Nam: 21.800 lượt*), tăng lượng khách Việt Nam 44%, giảm lượng khách Quốc tế 16% so với cùng kỳ năm 2008.

4. Công tác đào tạo và tổ chức:

- 01 đ/c tham gia lớp Đại học Văn hóa, 05 đ/c tham gia học lớp Đại học Văn hóa - Du lịch; 2 đồng chí làm hồ sơ đăng ký thi tuyển đi nghiên cứu tại Hàn Quốc.

5. Công tác Hành chính - Tài vụ:

- Trong tháng 3 năm 2009, cơ quan đã phát hành 75 văn bản (*gồm: 15TTr, 01ĐK, 01BB, 2TB, 10BC, 33CV, 09QĐ, 01 PC, 02DT, 01KH*) Tiếp tục nhập dữ liệu phần mềm kế toán tháng 3 năm 2009; Hoàn thành chỉnh sửa các quy chế, nội quy cơ quan; Kinh phí hoạt động hành chính sự nghiệp trong 3 tháng đầu năm 2009 là: 448.980.000/ 1.561.693.000 đạt: 28,7 % kế hoạch năm.

CÔNG TÁC ĐẢNG - ĐOÀN THỂ

- **Chi bộ:** Chuyển hồ sơ đề nghị kết nạp đảng đ/c Hoàng; Đăng ký Tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh 2009; Bổ sung hồ sơ lưu trữ Chi bộ, Đảng viên năm 2009.

- **Công đoàn:** Tăng cường phát hành ấn phẩm công đoàn; Triển khai chương trình nuôi heo đất tiết kiệm; Tham gia cuộc thi tìm hiểu về Công đoàn Việt Nam - 80 năm một chặng đường lịch sử.

- **Chi đoàn:** Tham gia giao lưu ngày hội đoàn kết thanh niên khu dân cư tại xã Cẩm Thanh; Tham gia giải bóng đá tứ hùng do Trung tâm Văn hóa Thể dục Thể thao tổ chức; Đăng ký 02 công trình thanh niên với Thành đoàn Hội An (*xuất bản sách Lịch sử đấu tranh cách mạng Hội An, Sân chơi thanh niên*); Tham gia đoàn rước hoa đăng trong hoạt động “*Giờ tắt điện*” hưởng ứng “*Giờ trái đất năm 2009*”.

TIN HOẠT ĐỘNG THÁNG 4/2009

1. Bộ phận Nghiệp vụ Quản lý Di tích:

Tiếp tục công tác nghiên cứu khoa học đề tài VHHA và các đề tài cấp cơ sở “*Trò chơi dân gian, Di sản Hán Nôm, nghề yến Thanh Châu*”, “*Sưu tầm, khảo sát địa chỉ, địa danh dân gian ở Hội An*”; Triển khai một số nội dung nghiên cứu và tuyên truyền về chương trình văn hóa phi vật thể năm 2008 như phim tư liệu Lịch sử Cách mạng Hội An, phim quảng bá về Cù Lao Chàm; Tập trung công tác lưu trữ hồ sơ nghiên cứu và hồ sơ di tích; Tiếp tục giám sát các công trình đang tu bổ 2008; Khảo sát và chuẩn bị thủ tục các công trình chuẩn bị đầu tư năm 2009; Đăng ký với UBND thành phố thông qua dự án tu bổ các di tích trong khu phố cổ năm 2009 từ chương trình mục tiêu; Làm việc với Sở Kế hoạch - Đầu tư, UBND tỉnh về dự án Tổng thể đầu tư bảo tồn di sản Văn hóa thế giới Hội An; Chủ trì tham mưu Hội nghị tổng kết dự án 240/TTG-CP của Chính phủ; Hướng dẫn các thủ tục xin hỗ trợ kinh phí sửa chữa, tu bổ có nguy cơ sụp đổ trong KPC và hướng dẫn tu bổ di tích tư nhân - tập thể đợt I/2009; Tiếp tục triển khai dự án cho vay vốn đối với 52 di tích tư nhân - tập thể đến các chủ di tích; Hoàn thành nội dung Bản tin số 1 về hoạt động chuyên môn của cơ quan.

2. Bộ phận Nghiệp vụ Tu bổ Di tích:

- Thực hiện nhiệm vụ quản lý cấp phép, theo dõi tu bổ di tích trong khu vực I, II A-B khu phố cổ.

- Bổ sung hoàn thiện quy chế tiếp nhận và giao trả hồ sơ.

- Tích cực giám sát, nghiệm thu, quyết toán các công trình nhà nước và công trình hỗ trợ di tích TN-TT.

- Tiếp tục phối hợp khảo sát và lưu trữ các hồ sơ xin cấp phép xây dựng, các quyết định xử phạt vi phạm trong lĩnh vực xây dựng; Tích cực kiểm tra, đôn đốc đơn vị thi công sớm hoàn thành và nghiệm thu các công trình đang xây dựng; Phân công cán bộ tăng cường kiểm tra việc sửa chữa tại khu phố cổ; Tăng cường giám sát công trình tu bổ di tích của Thành phố, công trình hỗ trợ DT TN - TT do Trung tâm làm chủ đầu tư; Tiếp tục phối hợp giám sát các công trình tu bổ di tích do cơ quan khác làm chủ đầu tư và công trình do Trung tâm BTDSĐTQN làm chủ đầu tư;

3. Bộ phận Văn phòng Tư vấn TBSDT & Thông tin Di sản:

Tiếp tục nâng cấp hệ thống thông tin - tư liệu, tư vấn và cung cấp thông tin cho các đối tượng có nhu cầu; Hoàn thành việc kiểm kê tài sản cơ quan; Hoàn thành nội dung và triển khai thiết kế tờ gấp giới thiệu về lễ hội ở Hội An. Triển khai ghi lại những mẫu chuyện, những kỷ niệm về ngôi chợ cũ của các tiểu thương khi chuyển sang buôn bán ở chợ mới.

4. Bộ phận Nghiệp vụ Bảo tàng:

Tiếp tục nâng cấp ở các Bảo tàng; Xử lý tư liệu, hiện vật triển lãm “*Hội An - Hành trình Di sản VHTG*”; Chuẩn bị tập hợp nội dung phục vụ trưng bày nhà lưu niệm đồng chí Cao Hồng Lãnh và rà soát các thủ tục liên quan đến quyền sở hữu nhà 129 Trần Phú; Phối hợp với các tình nguyện viên làm tờ gấp giới thiệu về các bảo tàng Hội An và làm phiếu điều tra về du lịch; Kiểm tra hệ thống phòng cháy chữa cháy tại các bảo tàng, di tích.

5. Bộ phận Hành chính - Tài vụ:

Báo cáo tình hình công tác tháng 4; Báo cáo tình hình kinh phí hoạt động của các bộ phận 4 tháng đầu năm 2009; Tập hợp chứng từ và rút tiền chi hoạt động của cơ quan; Báo cáo và đơn đốc việc giải quyết công văn tồn đọng; Thanh quyết toán các khoản nợ; Kiểm tra chứng từ, sắp xếp hồ sơ để chuẩn bị thanh tra kiểm tra; Nhập dữ liệu phần mềm kế toán và phần mềm văn bản tháng 4.

CÔNG TÁC ĐẢNG - ĐOÀN THỂ

- **Chi bộ:** Làm lễ kết nạp đảng cho đ/c Vinh; Triển khai làm thủ tục hồ sơ cho các đồng chí học cảm tình đảng.
- **Công đoàn:** Tham gia các hoạt động nhân ngày lễ Giỗ Tổ Hùng Vương; Tăng cường phát hành ấn phẩm công đoàn; Tổ chức sinh hoạt nhân kỷ niệm ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam (30/4) và ngày Quốc tế Lao động (1/5).
- **Chi đoàn:** Tham gia tổ chức các hoạt động nhân ngày lễ Giỗ Tổ Hùng Vương; Tham gia khóa học quân sự cho lực lượng tự vệ cơ quan; Tổ chức cho đoàn viên chi đoàn khảo sát và tiến hành vệ sinh, sơn kẻ, quét vôi lại toàn bộ bia di tích cách mạng trên địa bàn thành phố.

TIN HOẠT ĐỘNG THÁNG 5/2009

Nhiệt liệt chào mừng kỷ niệm 119 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh !
Tích cực hưởng ứng ngày Gia đình Việt Nam 28/6/2009 !

VĂN BẢN, CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH MỚI

- Ngày 25/5/2009, UBND thành phố ra Quyết định số 1587/QĐ-UBND về việc thành lập Ban chỉ đạo triển khai lập dự án tổng thể bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa thế giới đô thị cổ Hội An;
- Ngày 06/5/2009, UBND thành phố ra Quyết định số 1387/QĐ-UBND về việc thành lập đoàn kiểm tra, đánh giá thực trạng tình hình biến dạng của các di tích thuộc khu vực I phố cổ Hội An;
- Ngày 11/6/2009, UBND thành phố ra Quyết định số 1750/ QĐ-UBND về việc thành lập Ban tổ chức Hội thi sáng tác sản phẩm lưu niệm thành phố Hội An năm 2009;

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN THÁNG 4+5/2009

1. Công tác nghiên cứu khoa học:

- Tiếp tục thực hiện đề tài: “Văn Hóa Hội An”, các đề tài cấp cơ sở (Điều tra, dịch thuật tư liệu về nghề Yến Thanh Châu; Điều tra trò chơi dân gian; Suu tầm, khảo sát địa chỉ, địa danh dân gian ở Hội An); Lập hồ sơ khoa học các di tích trước và trong tu bổ;

Tiếp tục liên lạc với tỉnh về dự án Đầu tư tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị di sản Văn hóa Hội An; Đốc thúc Viện KH-KT Phòng không Không quân hoàn thiện và gửi dự án phòng cháy chữa cháy; Tiếp tục theo dõi các di vật trong thi công mương thoát nước trong khu phố cổ; Đào thám sát móng cũ Đình Thanh Tây làm cơ sở đề xuất hướng tu bổ; Xử lý hiện vật đào tại đường Nguyễn Trường Tộ, Hội An; Tiếp tục lưu trữ các bài viết, hình ảnh về Hội An và làm tư liệu về sự kiện VH-XH ở Hội An.

2. Công tác quản lý, tu bổ di tích:

- Tăng cường giám sát các công trình đang tu bổ di tích thuộc sở hữu nhà ở và công trình di tích tư nhân - tập thể; Hoàn thiện 02 hồ sơ quyết toán công trình thuộc sở hữu nhà nước năm 2008 trình phê duyệt; Công trình di tích tư nhân - tập thể (*phê duyệt quyết toán 01 công trình, 02 công trình đang hoàn thiện, chuẩn bị nghiệm thu, 01 công trình đang triển khai tu bổ*); Triển khai lập thiết kế - dự toán tu bổ 17 công trình chuẩn bị đầu tư tu bổ năm 2009 từ nguồn vốn ngân sách thành phố;

- Phối hợp giám sát thi công các công trình do các cơ quan khác làm chủ đầu tư và những di tích còn lại do Trung tâm BTDSĐTQN làm chủ đầu tư; Giám sát các công trình tu bổ di tích tư nhân - tập thể đợt I năm 2009 và tập hợp đơn xin hỗ trợ di tích tư nhân - tập thể đợt II để họp tham mưu mức hỗ trợ trình thành phố ra quyết định; Tiến hành rà soát danh sách các di tích cần tu bổ để cho vay vốn và hỗ trợ kinh phí tu bổ cho những di tích có nguy cơ sụp đổ trong khu phố cổ; Tiếp tục đơn đốc công tác quyết toán các công trình tu bổ di tích tồn đọng trong các năm qua;

- Tham gia kiểm tra và tham mưu quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng. Lưu trữ hồ sơ giấy phép xây dựng và hồ sơ quyết định xử phạt; Trực tiếp tiếp nhận 98 hồ sơ tại Phòng Tiếp nhận và giao trả hồ sơ (*Trong đó: Khu vực I: 41, Khu vực IIA: 31, Khu vực IIB: 26*). Trong đó, giải quyết được 66 hồ sơ (*Khu vực I : 27, KVII A: 18, KVIIB: 21*), hướng dẫn và trả 16 hồ sơ cho công dân, 16 hồ sơ đang thụ lý giải quyết;

3. Công tác tuyên truyền, phát huy giá trị:

- Tiếp tục tập hợp và xử lý tư liệu, hiện vật cho nhà lưu niệm đồng chí CHL; Trưng bày triển lãm ảnh Danh thắng Hội An, Gốm Chu Đậu và chiếu phim về Hội An phục vụ Lễ hội “Quảng Nam - Hành trình Di sản Văn hóa thế giới”;

- Tiếp tục nâng cấp trưng bày ở Bảo tàng Lịch sử Văn hóa; Lập phiếu và chụp ảnh hiện vật Bảo tàng Văn hóa Sa Huỳnh.

- Hoàn thành biên soạn nội dung 2 tờ gấp giới thiệu về lễ hội và giới thiệu các bảo tàng, di tích ở Hội An; Phối hợp tổ chức triển lãm tranh của họa sĩ Quang Hoàng;

- Trong tháng 4 và tháng 5, Văn phòng Lưu trữ Tư vấn & Thông tin Di sản đã tư vấn, hướng dẫn, cung cấp thông tin cho 18 cá nhân và tổ chức có nhu cầu.

- Đón tiếp khách tham quan, chú trọng công tác đảm bảo AN-TT, công tác PCCC tại các điểm Bảo tàng, DT do cơ quan quản lý. Trong tháng 4 và tháng 5 năm 2009, các điểm Bảo tàng, DT do cơ quan quản lý đã đón tiếp 126.700 lượt khách đến tham quan (*trong đó khách Quốc tế: 75.900 lượt; Khách Việt Nam: 50.800 lượt*), tăng lượng khách Việt Nam 41,5%, giảm lượng khách Quốc tế 27,5% so với cùng kỳ năm 2008.

4. Công tác đào tạo và tổ chức:

- 01 đ/c tiếp tục tham gia lớp Đại học Văn hóa, 05 đ/c tham gia học lớp Đại học Văn hóa - Du lịch.

5. Công tác đối ngoại:

- Xúc tiến các thủ tục kết nghĩa với thành phố Wernigerode (Đức), hoàn thành thủ tục cho các đồng chí tham dự tập huấn ở nước ngoài

6. Công tác Hành chính - Tài vụ:

- Trong tháng 4 và tháng 5 năm 2009, cơ quan đã phát hành 130 văn bản (gồm: 40TTr, 11TB, 22BC, 42CV, 07QĐ, 02 PC, 02DT, 04KH) Tiếp tục nhập dữ liệu phần mềm kế toán tháng 4, tháng 5 năm 2009; Hoàn thành chỉnh sửa các quy chế, nội quy cơ quan; Kinh phí hoạt động hành chính sự nghiệp trong 5 tháng đầu năm 2009 là: 706.207.000/ 1.561.693.000 đạt: 45,2 % kế hoạch năm.

CÔNG TÁC ĐẢNG - ĐOÀN THỂ

- **Chi bộ:** Tiếp tục xác minh lại lý lịch một số đồng chí đã học cảm tình đảng; Liên hệ Hội Thành ủy về hồ sơ đề nghị kết nạp đảng đ/c Hoàng;

- **Công đoàn:** Tăng cường phát hành ấn phẩm công đoàn; Tổ chức Ngày quốc tế thiếu nhi 1-6; Tập văn nghệ đề chuẩn bị tham gia Hội thi Hội diễn Văn nghệ do Liên đoàn Lao động tổ chức;

- **Chi đoàn:** Tổ chức cho đoàn viên chi đoàn khảo sát và tiến hành vệ sinh, sơn kẻ, quét vôi lại bia di tích cách mạng tại xã Cẩm Thanh; Tham mưu cho Ban giám đốc tổ chức lớp học Anh Văn; Tạo sân chơi thể dục - thể thao “ bóng bàn” cho đoàn viên thanh niên .

TIN HOẠT ĐỘNG THÁNG 6/2009

1. Bộ phận Nghiệp vụ Quản lý Di tích:

Tiếp tục công tác nghiên cứu khoa học đề tài VHHA và các đề tài cấp cơ sở “*Trò chơi dân gian, Di sản Hán Nôm, nghệ yển Thanh Châu*”, “ *Sưu tầm, khảo sát địa chỉ, địa danh dân gian ở Hội An*”; Tiếp tục triển khai và hoàn thiện một số nội dung nghiên cứu và tuyên truyền về chương trình văn hóa phi vật thể năm 2008 như phim tư liệu Lịch sử Cách mạng Hội An, phim quảng bá về Cù Lao Chàm; Tập trung công tác lưu trữ hồ sơ nghiên cứu và hồ sơ di tích; Tiếp tục giám sát các công trình đang tu bổ 2008; Khảo sát và chuẩn bị thủ tục các công trình chuẩn bị đầu tư năm 2009; Đăng ký với UBND thành phố thông qua dự án tu bổ các di tích trong khu phố cổ năm 2009 từ chương trình mục tiêu; Làm việc với Sở Kế hoạch - Đầu tư, UBND tỉnh về dự án Tổng thể đầu tư bảo tồn di sản Văn hóa thế giới Hội An; Hướng dẫn các thủ tục xin hỗ trợ kinh phí sửa chữa, tu bổ có nguy cơ sụp đổ trong KPC và hướng dẫn tu bổ di tích tư nhân - tập thể đợt II/2009; Tiếp tục triển khai dự án cho vay vốn đối với 52 di tích tư nhân - tập thể đến các chủ di tích; Hoàn thành nội dung Bản tin số 2 về hoạt động chuyên môn của cơ quan.

2. Bộ phận Nghiệp vụ Tu bổ Di tích:

- Thực hiện nhiệm vụ quản lý cấp phép, theo dõi tu bổ di tích trong khu vực I, II A-B khu phố cổ.

- Bổ sung hoàn thiện quy chế tiếp nhận và giao trả hồ sơ.

- Tích cực giám sát, nghiệm thu, quyết toán các công trình nhà nước và công trình hỗ trợ di tích TN-TT.

- Tiếp tục phối hợp khảo sát và lưu trữ các hồ sơ xin cấp phép xây dựng, các quyết định xử phạt vi phạm trong lĩnh vực xây dựng; Tích cực kiểm tra, đôn đốc đơn vị thi công sớm hoàn thành và nghiệm thu các công trình đang xây dựng; Phân công cán bộ tăng cường kiểm tra việc sửa chữa tại khu phố cổ; Tăng cường giám sát công trình tu bổ di tích của Thành phố, công trình hỗ trợ DT TN-TT do Trung tâm làm chủ đầu tư; Tiếp tục phối hợp giám sát các công trình tu bổ di tích do cơ quan khác làm chủ đầu tư và công trình do Trung tâm Quản lý Di tích và Danh thắng Quảng Nam làm chủ đầu tư;

3. Bộ phận Văn phòng Lưu trữ Tư vấn & Thông tin Di sản:

Tiếp tục nâng cấp hệ thống thông tin - tư liệu, tư vấn và cung cấp thông tin cho các đối tượng có nhu cầu; Tiếp nhận và lập phương án xử lý tư liệu nhận từ các bộ phận; Hoàn thành đề án thành lập Văn phòng Lưu trữ thông tin khu vực miền Trung.

4. Bộ phận Nghiệp vụ Bảo tàng:

Tiếp tục nâng cấp ở các Bảo tàng; Xử lý tư liệu, hiện vật triển lãm “*Hội An - Hành trình Di sản VHTG*”; Chuẩn bị tập hợp nội dung phục vụ trưng bày nhà lưu niệm đồng chí Cao Hồng Lãnh và rà soát các thủ tục liên quan đến quyền sở hữu nhà 129 Trần Phú; Kiểm tra hệ thống phòng cháy chữa cháy tại các bảo tàng, di tích.

5. Bộ phận Hành chính - Tài vụ:

Báo cáo tình hình công tác tháng 6 tháng đầu năm phương hướng công tác 6 tháng cuối năm; Báo cáo tình hình kinh phí hoạt động của các bộ phận 6 tháng đầu năm 2009; Tập hợp chứng từ và rút tiền chi hoạt động của cơ quan; Báo cáo và đôn đốc việc giải quyết công văn tồn đọng; Thanh quyết toán các khoản nợ; Hoàn thành thủ tục làm thẻ công chức cho cán bộ công nhân viên; Ký hợp đồng lao động năm cho cán bộ công nhân viên cơ quan 2009; Nhập dữ liệu phần mềm kế toán và phần mềm văn bản tháng 6.

CÔNG TÁC ĐẢNG - ĐOÀN THỂ

- **Chi bộ:** Triển khai xác minh lý lịch và hoàn thiện hồ sơ cho các đ/c thuộc đối tượng Đảng gồm: Công Trung, Toàn, Hà;

- **Công đoàn:** Tham gia Hội thi do Liên đoàn Lao động tổ chức; Tăng cường phát hành ấn phẩm công đoàn; Tổ chức sinh hoạt nhân kỷ niệm ngày gia đình Việt Nam 28/6/2009.

- **Chi đoàn:** Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm và phương hướng công tác 6 tháng cuối năm; Tham gia khóa học quân sự cho lực lượng tự vệ cơ quan; Tiếp tục tổ chức cho đoàn viên chi đoàn khảo sát và tiến hành vệ sinh, sơn kẻ, quét vôi lại toàn bộ bia di tích cách mạng trên địa bàn thành phố; Thực hiện công trình thanh niên đã đăng ký với Thành đoàn Hội An.

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

Ban Giám đốc
Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG

Trần Văn An

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

Tống Quốc Hùng, Võ Hồng Việt, Nguyễn Tuyết Phi

BÌA

Võ Đăng Phong
Nguyễn Ngọc Trân
Vũ Công Thành

LƯU HÀNH NỘI BỘ